

# NGÀY NAY

NĂM THỨ HAI SỐ 48

Tai sao ta  
mỗi ngày  
một giá yêu?

CHỦ NHẬT 28 FÉVRIER 1937

LƯU-CHIỂU  
VĂN-HÓA-THỦ  
Số C 563



— Dân quê ăn no nê, uống say sưa, mặc  
lành lặn, thực cành thái bình sung túc.

TỐI 13 MARS 1937

TẠI NHÀ HÁT TÂY HANOI

# TINH-HOA

BAN KỊCH

SẼ DIỄN

hai vở kịch của ĐOÀN PHÚ TÚ

## 1<sup>o</sup>) SAU CUỘC KHIÊU VŨ

HÀI KỊCH 1 HỒI

và 2<sup>o</sup>)

## GHEN

HÀI KỊCH 3 HỒI

do THẾ-LŨ dàn kịch, ĐÔ-CUNG và GIA-TRÍ bày cảnh

CÙNG CÁC BẠN ĐỌC « TINH-HOA »

vì NHA HAT TAY Hanoi mạc bận tối

**6 MARS 1937**

dè sửa-soạn cuộc xô số Đông-dương sáng 7 MARS, nên bắt  
đắc dĩ (Tòa Bốc-Lý Hanoi mới cho chúng tôi biết tin này)

BAN KỊCH TINH-HOA phải hoãn tối diễn kịch  
đầu tiên đến **13 MARS 1937**

Muốn cho báo TINH-HOA ra mắt các bạn  
CÙNG MỘT NGÀY VỚI BAN KỊCH TINH HOA

nên bắt buộc tuần báo

TINH-HOA cũng phải đến **13 MARS 1937**  
mới ra được số đầu

XIN CÁC BẠN VUI LÒNG ĐỢI VÀ LƯỢNG XÉT

Có bán vé trước  
tại tòa báo

TINH-HOA



100 VÉ FAUTEUILS  
100 BẢN ĐẦU TIỀN MUA MỘT NĂM

và

những mục :

LÃ THÂM, SƠ ĐOẠN TRƯỜNG, BẤT BỂ,  
NÓI THÂM, v.v.

NHIỀU TRANH VẼ

của GIA-TRÍ

trong số 1

# TINH-HOA

TUẦN BÁO VĂN-CHƯƠNG MỸ-THUẬT RA NGÀY

**13 MARS 1937**

MUA DÀI HẠN VÀ TRẢ TIỀN TRƯỚC NGÀY BÁO RA SẼ ĐƯỢC:

TẶNG hai cuốn sách : NHỮNG BỨC THƯ TÌNH của ĐOÀN-PHÚ-TÚ và  
MÃY VĂN THƠ của THẾ-LŨ

GIÁ RẺ

Giá thường sau ngày báo ra:  
Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho ông ĐOÀN-PHÚ-TÚ, 48 Rue Richaud, HANOI

2\$80 một năm

3\$00 một năm

1\$50 sáu tháng

1\$60 sáu tháng

7 xu một số



Các bạn  
nhớ đón  
xem  
những bài :

HỒ-XUÂN-HƯƠNG của THẾ-LŨ  
RUDYARD KIPLING của L. Ngọc

VÕ LÒNG,

t i e u  
thuyet

của ĐÔ ĐỨC THU

CHIM ĐÈO,

t i e u  
thuyet

của THẾ-LŨ

THƠ

của THẾ-LŨ, V. ĐÌNH-LIÊN

P. VĂN-HẠNH, XUÂN-DIỆU

BƯỚC ĐƯỜNG MỸ-THUẬT

của Ng. ĐÔ-CUNG

GHEN,

kịch 3 hồi của ĐOÀN PHÚ TÚ

MỸ-THUẬT VÀ CUỘC ĐỜI

của Ph.-VĂN-HẠNH

NGÀY HỘI TAO-ĐÀN và CUỘC THI THƠ

của TINH-HOA

TẬP-KÝ

của Ph.-VĂN-HẠNH



# PHIẾN ĐÁ TRẮNG

**N**GÀY 30 tháng chạp năm 1936 là một ngày dân lao khò ở Đông-dương nên kỷ niệm bằng một phiến đá trắng. Ngày hôm ấy, ông tổng thống nước Pháp, y lời yêu cầu của ông Moutet, tổng trưởng bộ thuộc địa, ký một đạo chỉ dụ đem lại cho dân lao động Việt-Nam một chút ánh sáng của trời tây. Ông toàn quyền Brévié đã đem đạo chỉ dụ ấy làm lẽ ra mắt với dân chúng Đông-dương hôm 27 tháng giêng năm 1937, ít ngày sau hôm ông bước chân lên đất nước này.

Đạo chỉ dụ ấy, — một bộ luật phản minh để che chở nhân công — là một sự cần có, rất cần có. Sự nhu cần ấy rõ ràng từ lâu đến bây giờ mới thấy hồ khuyết cũng đã chậm lắm rồi. Nhưng chậm còn hơn là không bao giờ có.

Xưa kia, trước thời bảo hộ, dân Việt-Nam thực không cần đến luật che chở bênh vực họ. Kỹ nghệ lúc ấy không có gì. Lấy nghề nô nô làm cẩn bản, dân gian yên sống trong những cảnh đồng xanh man mác, coi công nghệ là một việc phụ. Chợt vẫn minh Pháp tới. Công nghệ dần dần phát đạt; những dân bô chốn bùn lầy, nước đọng đưa nhau đến các xưởng, các mỏ mồi ngày một nhiều. Đó là kết quả tự nhiên của sự tiến hóa. Đến nay từ Bắc chí Nam, dân lao động đem hết sức lực ra làm việc cho bọn tư bản có tới mươi lăm, hai mươi vạn người.

Tuy nhiên, mãi cho đến bây giờ, hàng chục vạn người dân ấy đều phải mặc những ông chủ muôn cho sống thế nào cũng được. May ra gặp ông chủ tốt — một số

rất ít — thì sống còn hơi dễ dàng, dù thi giờ đã vuốt mặt; nhưng thường thường, họ sống một cách đầy đoa, khổ cực mà dân lao động Pháp không thể nào tưởng tượng được. Trong khi ấy, các ông chủ, sau một bữa tiệc thịnh soạn, ngồi húi xi-gà thơm — mỗi điều có thể nuôi sống gia-dinh một người thơ trong vài ngày — đánh bài với nhau để di-duong tinh thần.

Các ông chủ ấy lại rất đồng lòng với nhau, đồng lòng bênh vực cho cái chế độ bất-công kia, có lợi riêng cho họ. Hễ chính phủ hơi tố ý muốn bênh vực dân lao động xấu số bị họ lợi dụng, là nào phòng Thương-mại, nào phòng Canh-nông, hai cơ quan khẩn yếu của họ, đều hung hổ đứng dậy phản kháng, và tìm hết cách để dìm dân lao khò vào vòng lao lung cũ.

Một ví dụ: đạo luật về tai nạn lao động ngày 9 tháng 4 năm 1898. Bắt đầu từ năm 1902, nghĩa là cách đây hơn ba mươi năm trời, chính phủ đã lo thi hành đạo luật kia. Năm 1905, năm 1909, năm 1923, năm 1925, năm 1928, chính phủ lại đực dịch áp dụng đạo luật ấy cho dân lao động Đông dương. Nhưng lần nào cũng như lần nào, các ông chủ đều hết sức kháng nghị, khiến cho dân lao khò vẫn cơ cực trong bóng tối. Lần nào, các ông chủ viễn lẽ rằng nếu luật lao động thi hành ở đây, thì một là công nghệ không thể tiến được, hai là nhân công annam sẽ tự mình chặt tay chặt chân hết để hưởng lấy ít bạc bồi thường.

Gần ngay đây, hồi tháng mười năm ngoái, chính phủ mới tuyên

hành một vài điều lệ về lao động hơi thiệt thòi đến quyền lợi các ông, phòng Thương-mại và ông hội trưởng phòng ấy đã hết sức phản đối và tỏ ra một thái độ khiêm nhã nữa đối với chính phủ Bình Dân.

Chính phủ Bình-dân đã trả lời các ông. Một cách trả lời đích đáng, một bài học hay. Một chút công lý, một luồng ánh sáng cho dân lao động. Một bộ luật phản minh, đầy đủ. Một sự tiến bộ rất vang cho thanh danh chiến tuyển Bình dân.

Theo đạo luật ấy, từ nay trở đi không có thể có việc cưỡng bách lao-dộng nữa. Không ai có quyền gi ép một người dân phải làm việc nếu người dân ấy không bằng lòng. Hơn nữa, những sự ép uồng như vậy lại cấm ngặt. Đó là một điều lệ rất quan trọng, vì nó định một cách rõ ràng quyền hạn của tự do cá nhân.

Quyền lợi của thợ thuyền cũng được bênh vực một cách sốt sắng. Sẽ cấm hẳn việc phạt lương. Cai thầu sẽ bị trách nhiệm như một ông chủ, và, nếu thợ thuyền làm việc trong xưởng của chủ, thì khi cai thầu không có tiền trả lương thợ, chính ông chủ phải chịu trách nhiệm. Lương thợ sẽ không ít quá một số tiền nhất định. Trẻ con dưới mười hai tuổi sẽ không được dùng. Nhân công dân bà có thai sẽ được nghỉ tam chủ nhật để ở cũ. Tai nạn lao động, nếu khiến cho thợ thuyền không làm việc được quá bốn ngày sẽ được tiền phụ cấp.

Đó là những điều lệ quan trọng của bộ luật lao-dộng ấy; nói cho đúng ra thì điều nào của bộ luật

ấy cũng đều quan trọng cả. Vì vậy, dã là dân lao động, ai cũng cần đọc, biết. Chúng tôi mong chính phủ sẽ đem dịch đạo chỉ dụ ấy và báo cáo cho thật rộng.

Nhưng nếu đạo luật ấy được lòng dân lao động và toàn thể dân chúng Việt-nam, lẽ tự nhiên là nó làm đau lòng các nhà tư bản, các ông chủ. Họ sẽ kêu gào, sẽ hành động một cách nhiệt liệt để giàn lấp địa vị họ, để đâm dấp dân lao khò vào trong vòng nô lệ. Họ sẽ tìm hết cách để ngăn trở sự thi hành đạo luật trái với quyền lợi nhỏ nhen của họ.

Dân lao động muốn được hưởng luật lao động cần phải đề ý để phòng họ. Chính-phủ Bình-dân, muốn luật lao động thực hành cần phải đề ý để phòng họ.

Muốn vậy, điều-cốt yếu hơn hết là tự do nghiệp đoàn. Và, muốn tự do nghiệp đoàn có kết quả hay, cần phải có tự do hội họp, tự do ngôn luận... những sự tự do của nền dân chủ cộng hòa.

Kết luận, đem tuyên hành luật lao động kia tỏ ra rằng nước Pháp đã bảo toàn cho chữ ký của mình ở hội Vạn-quốc lúc hò hào các nước đều che chở nhân công các thuộc địa cũng như nhân công của chính quốc. Hơn nữa, đó là một chứng cứ hiển nhiên rằng chính phủ Bình Dân thành thực dìu dắt dân Việt-nam đến sự công lý, đến cõi văn minh. Chúng tôi mong rồi đây, chính phủ sẽ coi khinh phái bảo thủ chỉ nghĩ đến lợi riêng và sẽ đem lại cho chúng tôi những tự do dân chúng tôi đương mong mỏi, để chúng tôi được thấy sự công lý, cõi văn minh ấy.

Hoàng-Đạo

# TÙNG TUẦN LỄ MỘT

## NẠN HOA LIỀU

**H**ỎI NGHỊ bài trác nạn hoa liều ở Viễn-dông đã hội họp ở Nam-dương quần đảo. Giáo sư Labrouquiere có trình bày chính sách của nước Pháp ở Đông-dương, và mong rằng đạo luật Sellier sẽ thi hành ở thuộc địa.

Nạn hoa liều là một nạn ghê gớm khốc hại vô cùng. Ta có thể coi nó như kẻ thù số một của nòi giống. Tùm phượng pháp chống lại với nó, là một sự rủi ro, vì hiện giờ số người bị bệnh rất nhiều, mà công cuộc bài trừ còn sơ sài lắm.

Bên Pháp, hiện có tới gần hai nghìn y viện coi sóc về việc ấy mà vẫn còn chưa đủ. Ở b'n Đông-dương, đối với nước Pháp, sự coi sóc ấy có thể coi là không có đức. Riêng ở nhà thương Bảo-hộ, người tới chữa bệnh một ngày mệt mỏi, nhưng vì thiếu y sĩ, thiếu khám hộ, thiếu thuốc, nhà thương không thể làm sao được một công việc quá nặng nhọc.

Vậy cần phải lồ chức y viện lai cho chư đảo, cần phải luyện hành đạo luật Sellier bên Pháp. Theo đạo luật ấy, người có bệnh đến chữa không phải mất tiền, mà không sợ tai tiếng gì. Bên Pháp cũng như bên ta, những người mắc bệnh kín đáo hơn thò, ehe dày, không dám chữa một cách công nhiên. Vì thế, luật Sellier định rằng bệnh nhân đến chữa sẽ không cần phải biến lén thật, chỉ cần một quyền số để y viện nhớ số mà thôi.

Tổ chức lai y viện, lẽ tất nhiên là phải định một số tiền lớn ở công quỹ để tiêu pha về việc ấy. Nhưng tiêu vào những việc cần tiêu thì không nên hào hao.

Ở bên ta, ngoài việc lồ chức ấy, còn cần phải giáo dục dân chúng, vấn đề nào cũng quay đầu về đây cả. Nhưng muốn giáo dục phổ thông, cần phải có ngôn luận tự do, mà ngôn luận tự do, ta chưa thấy đâu cả.

Hoàng-Đạo



— Trong lịch sử anh, xem năm nào đáng kể nhất?

— Năm 1929.

— Tại sao?

— Tại năm ấy là năm con dê.

## TƯA «LANH LÙNG»

**L**Ễ PHẢI day ta rằng một người đàn bà già có thể vì tình yêu ở vây suốt đời, không một ngày quên người đã mến. Trái lại, không yêu chồng mà lúc chồng qua đời, còn thủ tiết cho đến khi nhảm mắt, chỉ là hi sinh và nghĩa cho một tục lệ trái với thiên道教.

Tục lệ ấy là một tục lệ được người xưa hoan nghênh, kính trọng. Theo nền luân thường ngàn năm đe lai, dã là dân bà thi chỉ có thể lấy một chồng. Tình yêu không có nghĩa lý gì. Ngày từ hôm cưới, người vợ đã thuộc quyền sở hữu của người chồng, của gia đình chồng, và nếu chồng khuất núi, bôn phận của vợ là phải thủ tiết hết đời, dẫu đối với chồng không có may mắn tình thương nhớ.

Có Nhung trong truyện «Lanh lùng» chính ở trong cái cảnh hoang ngang trái ấy. Chung quanh cô, từ mẹ đẻ cho đến mẹ chồng, ai nấy đều cho bồn phận tự nhiên của cô — một người đàn bà già dương xuân — là chịu sự lạnh lùng của một đời lẻ loi để giữ tiếng thơm tho cho hai họ. Nhung ở trong một xã hội nê cõi như thế, với một tâm hồn yếu ớt, không đủ chí cương quyết để chống với hoàn cảnh, lẽ tự nhiên là bị khuôn theo hoàn cảnh.

Bỗng tình yêu đến. Nhung bỗng cảm thấy sự trống trải của một đời quả phụ; Nhung bỗng nhận ra rằng cả đời không phải là để hi sinh cho một tiếng thơm hão. Cả tâm hồn cô lúc ấy chỉ là hi vọng, hi vọng sống một đời đầm ấm tình yêu.

Trái lại, hoàn cảnh cô giam cầm Nhung trong cõi đời lạnh lẽo, cô độc. Tục lệ, thành kiến của những người chung quanh đều bắt buộc Nhung dập tắt ngọn lửa ái tình đã nhóm trong lòng cô — ái tình mà người ta coi là đốm mắt — và nếu Nhung không dập được tắt, lại cố bắt buộc cô giấu

dẽ giữ lấy tiếng thơm, lấy thể diện cho nhà mình, cho nhà chồng. Nhưng không đủ can đảm vì vì quá thương mẹ, dã tự dẫn thân vào một境况 quyết, gian trá, giả dối.

Nhưng lỗi không phải tại Nhung. Lỗi cũng không phải tại bà Án. Mà cũng không tại ai cả. Lỗi là lỗi của nền luân lý chật hẹp muôn khuôn hết tình hình của người ta vào những mẫu nhất định, bắt dl-dịch, một nền luân lý đã coi rẻ hạnh-phúc của «con người».

Hoàng-Đạo

## VIỆC TUAN LE

### Nghiêm trị sự tăng giá trái phép.

— Chính phủ Pháp đã ban bố nghị định bắt các nhà kỹ nghệ và các nhà buôn phải xin Hội đồng kiêm soát giá hàng thừa nhận các thứ hàng hóa của mình. Nếu tăng giá trái phép về giá buôn sẽ phải phạt từ 500 quan đến 1000 quan, về giá lề từ 16 đến 500 quan.

Chính sách ngoại giao của Nội các mới nước Nhật. — Nội các Hayashi đã trình diện trước Nghị viện và tuyên bố quyết giữ vững cho cuộc hòa bình ở Á đông. Nhật sẽ chỉnh đốn lại việc quốc phòng, thắt chặt thân tình với Mân-châu- quốc, giao thiệp rất thân ái với Tàu và Nga.

**N**ạn chiến tranh ở Tây Ban Nha. — Madrid 17-2 — Quân Quốc gia đã chiếm được Malaga và vẫn tiến đánh Madrid. Quân của dân đoàn vẫn liều chết giữ kinh thành.

13 đảng viên đảng Trotzky đã bị hành hình, trong số đó có Piatakow là cánh tay phải của Trotzky.

**D**ức không chịu nhận giải thưởng Nobel. — Vì vừa xảy ra việc nhà văn hòa bình và xã-hội Assiecky được giải thưởng Nobel nên thủ tướng vừa ra lệnh cho tất cả dân Đức từ đây không được nhận giải Nobel nữa.

**T**huế nhập cảng than Đông dương vào Mỹ sẽ bãi hẵn đi.

**B**à Tôn Văn vừa phát biểu một lời tuyên bố hô hào quốc dân kết liên với Nga, với các đảng Cộng sản và xin chính phủ định hẳn các cuộc điều đình kém về với Nhật. — Trường học Lương đã được khôi phục công quyền và vẫn không bỏ ý kiến kháng Nhật.

**Ô**ng Godart từ giã miền Bắc. — Sau khi thăm các tỉnh miền thượng du hạt Bắc như Cao-bằng, mỏ Tinh-túc, Bắc-kạn, Thái-nguyên, ông Godart đã vào Trung bộ 22-2-37. Đức Bảo-Quýnh ra Thanh-hóa đón ông; chứng bửa 26-2, ông sẽ yết kiến Ngài. Ông đã ở Bắc đúng 20 hôm.

**C**âu nói đáng chú ý của ông Godard. — Trong bữa tiệc chi hội

Nhân quyền thế ông ở Hanoi, ông Godard có hứa: « Ông về Pháp sẽ trình bày cùng chính phủ rõ ràng ở xứ này vẫn đe lao động không cần bằng vẫn đe dân nghèo. Lao động giới có chứng 15 vạn người, nhưng ở dưới, còn mấy triệu không đủ cơm ăn hàng ngày. Đó mới là gốc bệnh cần phải mang thuốc cứu ngay. »

**T**hợ thủy tinh ở Hanoi lại đinh còng. — Chiều hôm 18-2, có tối gần 7 chục thuyền ở các hiệu Thành đức, Vân du, Hợp đức, Minh phủ và Vũ Lợi Vinh phố hàng Bồ kéo ra phủ Thống-sử, vào yết kiến ông Thanh-trà Lao động đe kêu về việc các chủ hiệu chưa chịu chịu theo đúng những lời yêu cầu trước.

**T**hợ nhà máy tờ Nam-dịnh chưa chịu di lâm hết. — Bữa tết vào 18-2, chỉ có chừng 5 chục thuyền cũ và 4,5 trăm thuyền mới xin vào làm thời, còn 4,5 trăm thuyền cũ công năm ngoài chưa chịu di làm.

**T**in sau cảng — Trong hai hôm 22 và 23-2-37, nhà máy đã tuyển non 4 trăm thuyền mới vào làm. Số người tới nhà máy xin có tối non 3 nghìn, phải dùng voi nước để giữ trật tự.

**F**át hành đồng 5 hào. — Đồng 5 hào do số đúc bạc Paris đúc (nặng 17 gr. 5 trong có 900 phần bạc) để lưu hành ở Đông-dương, hiện đã tiêu dùng ở thành phố Hanoi.

**D**ùng gạo ép lấy dầu làm sà-phòng. — Ông Roger Aurial, một viên chức trẻ tuổi ở Túc-mê-cục ở Saigon đã tìm được cách ép gạo lấy dầu làm sà-phòng, còn cặn bã thì cho súc vật ăn. Cứ 10 cân bột thì lấy được 2 cân dầu. Hiện ông Aurial đang nghiên cứu cách dùng bột gạo để nuôi cơ thể người ta.

## HỘP THƯ

**Ô**. N. eg. Chúc, Hạ-yên-Quyết — Bài ấy là của ông do một người của nhà báo dịch.



Câu đời tốt đẹp giả đổi, cái tiếc hanh ô trắc của mọi người dân bá trè tuổi ở xã hội Annam.



Những truyện ngắn đầu tiên của Nhất-Linh và Khai-Hưng (tổ lại)

# NGÀY NAY TRÀO PHỦNG

## PHÒ THÔNG BÁN NGUYỆT SAN

CÙNG NHƯ con rơi là vật phi cầm phi thú, Phò thông bán nguyệt san là loại « phi thư phi báo ».

Nó không phải là sách tuy mỗi cuốn chỉ dâng có một truyện dài hay nhiều truyện ngắn của một tác giả. Vì nếu là sách thì người xuất bản nó đã không thể dùng được giấy ngoại quốc, đã không gửi cho độc giả và đại lý được bằng cách rẻ tiền.

Nó không phải là báo tuy có cái vỏ ngoài đề hàng chữ « Phò thông bán nguyệt san ». Vì tự cõi lai chưa ở nước nào lại có thứ báo hay tạp chí ngộ nghĩnh đến như thế : Đăng một truyện dài đã dâng báo rồi của một tác giả.

Vậy nó là cái quỷ gì ?

Nó chỉ là một mưu cao của đồng Tân dân, một phép phi kiêng để kiêng lợi.

Nó chỉ là một cách khéo léo

1.) Đề lừa dối các văn sĩ, vì dâng truyện dài rồi của họ lên một tờ báo thì hẳn là chỉ cần phải trả họ ít tiền hay không phải trả tiền dâng.

2.) Đề lừa dối nhà Thương chính vì dùng giấy ngoại quốc theo một thứ thuế nhập cảng riêng của báo chí.

3.) Đề lừa dối nhà Brus điện, vì được giảm tem ngoài sách như giảm tem ngoại báo.

4.) Đề lừa dối kỹ nghệ trong nước vì dùng giấy ngoại quốc để in sách.

5.) Đề lừa dối các nhà xuất bản khác, vì đó là một lối cạnh tranh quá sốt sắng.

6.) Đề tự lừa dối mình nữa, vì tưởng đã phát minh ra được một việc hay, kỳ thực việc ấy sẽ làm tiêu tán tên mình, nhà xuất bản của mình.

Vậy Tân Dân động nên mau mau thu phép về. Cái phép « phi thư phi báo » ấy nguy hiểm lắm, nhưng chỉ nguy hiểm cho chúa động thôi.

Nhi Linh



B. QUYNH

— Tôi hỏi xin tiền, anh có biết nó trả lời tôi thế nào không ?

— Không...

— Sao anh biết ?

## TRONG NHÀ ĐIỀN



— Sao lại nấu đồ ăn bằng mù thè kia ?

— Làm thế mà được, sao tớ dùng đế đai mắt rồi.

— Thế sao không lấy mù mà đói ?

— Bởi thế nào được ! Tớ còn nấu đồ ăn trong đó

(M r anne)

## BI KỊCH.....

CỘC nội loạn bên Tây-ban-nha kéo dài mãi không thôi. Một ngày qua, hàng vạn người chết, có lẽ rời một ngày kia, bên nước ấy không còn lấy một người.

Có lẽ thế thật, nếu không có viện binh ngoại quốc. Về bè với chính phủ Madrid, nước Nga đem súng ống, phái quân binh sang trợ chiến, Trái lại, hùa theo nghịch quân. Đức và Ý chờ người sang giúp Franco. Đó là không kèn những người các nước Pháp, Anh, Bỉ, Mỹ, v.v... tình nguyện sang làm lính tiên phong để ném mùi khói dận.

Mới đầu sang còn ít, sau mỗi ngày mỗi nhiều. Gần đây, có tin Ý chờ năm vạn người sang Cadix, có tin Đức đem hẳn mấy đội binh đến thuộc địa Moroc của Tây-ban-nha. Nước Tây-ban-nha hóa ra một bãi chiến trường quốc tế.

Người Tây-ban-nha còn đợi gì mà không lui ra khỏi nơi chiến đấu, để mặc một bên quân Đức, Ý... một bên quân Nga... đánh nhau cho ký chết hết. Lúc đó, không cần có một ủy ban bất can thiệp mà cũng không có nước nào can thiệp nữa.

## Ở HAY VỀ

NĂM NGOÀI, ông Hoàng trọng Phu, tông đốc tỉnh Hà-dông kêu lá già cả, ốm yếu rồi, nhất định về dưỡng lão, bèn xin hưu trí để thong thả cái thân.

Khiến cho đau lòng ông Phạm Tá và lòng ông tông đốc Phạm-gia-Thuỵ. Hai ông bèn dẫn thân hào hùng tinh đến tò long bìn rịu, lưu luyến...

Và khiến cho hàn hoan lòng các

nha báo vì có tin đồn ầm lên rằng ông Hoàng trọng Phu sẽ tiến vi quan, đạt vi... văn sĩ.

Đầu năm nay, lại có tin chính phủ lưu ông Hoàng trọng Phu lại trọng nhậm chức tông đốc tỉnh Hà-dông. Ông Hoàng trọng Phu đã nhất định không dưỡng lão nữa để không được thong thả cái thân.

Khiến cho vui lòng ông Phạm Tá và ông Phạm-gia-Thuỵ.

Và khiến cho không hàn hoan lòng các nhà báo.

## NGƯỜI HÓA CHIM

Ở nhà thương Middlesex ở Luân-dôn, kinh đô nước Anh, hiện đương chửa một đứa trẻ sắp sửa hóa ra chim. Mũi nó đã dài ra và gần thành hình một cái mỏ. Nó không đi như các trẻ khác, nó lại nhảy như một con chim và hai tay đập không khí như cánh chim.

Các nhà y sĩ đều lấy làm lạ, hết sức tim tội nguyên nhân sự thay đổi kỳ khôi ấy. Đó là một thứ bệnh nặng, hay là tính trời phú cho ? Các ông ấy còn đương nghiên cứu.

Như vậy, chắc các ông còn lấy làm lạ hơn nữa, nếu các ông bước chân sang đất Annam. Vì bên chúng tôi, người hóa chim là một sự thường, không tin xin hỏi các nhà thi-sĩ. Có lẽ, họ chẳng là người hóa ra ve sầu, rồi lại hóa ra tắc-ké biết nói, biết hát, biết mẩn thơ.

Hoàng-dạo

## MƯU NGƯỜI CHỦ

Vì giá các thức hàng đều cao hơn lên, các thợ ở một xiềng kia có đến yêu cầu ông chủ tăng lương lên 50%.



# Hát san

Lầm thế mà may !

Việt-báo 17.2.37 trang 6 :  
Đi săn, một người Âu ở Hanoi  
bắn lầm phải một người chết.

Lầm thế mà may đây. Vì nếu không bắn lầm phải một người chết thì không khéo bắn trúng phải một người sống mất.

## Giải nghĩa

Việt-báo số 154, trong truyện « Tình cờ ».

Đàn ông annam lấy dân bà ngoại quốc là việc hiềm. Hiềm, nghĩa là chỉ có ít chử không phải hẳn không.

Thì có nhiên, hiềm là không phải hẳn không, còn phải giải nghĩa lõi thõi lầm gì ? Rồi có lẽ ông Tiểu lang sẽ viết : « Mỗi bữa tôi ăn ba bát cơm. Ba bát không phải là bốn bát đâu nhé ! »

## Oan ông Huy-Thông quá

Nữ-lưu số 23, trong bài « Giá trị văn chương nước nhà có là giá trị quảng cáo chẳng ? »

Truyện ái tình mạ vắng mà người chánh cuộc là nhà thi-sĩ trẻ tuổi Huy-Thông.

Người chánh cuộc chỉ là người làm chánh trị. Nhưng ông Huy-Thông có làm chánh trị đâu ?

## Rõ lầm thẩn

Ích-hữu số 53, trong truyện « Thiếu nữ mới. »

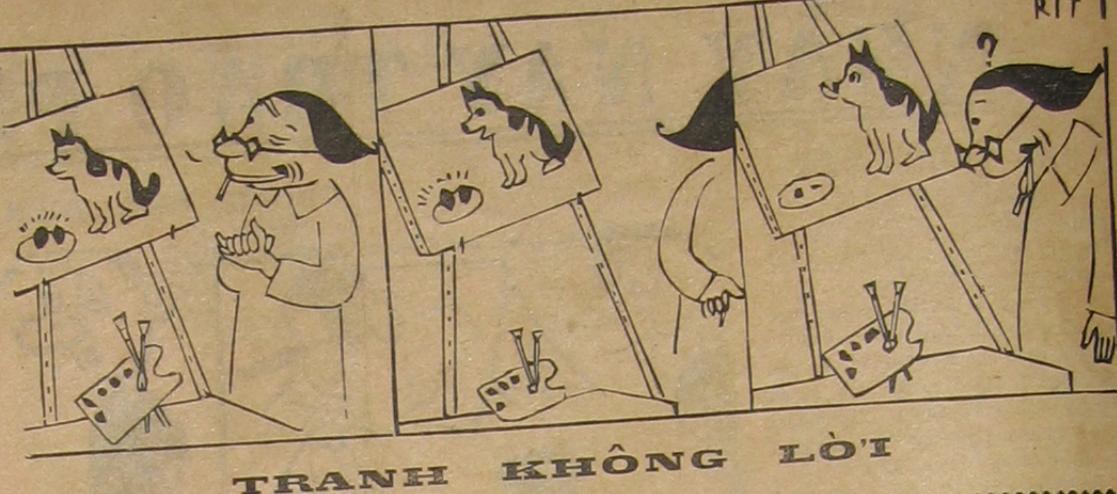
Nhưng trông ra tương lai thì lại thấy chậm chạp, xa lắc xa lơ không biết ngày nào mới tới.

Nếu tương lai là thời hai trăm năm nữa thì có lẽ Hiên-Chy không bao giờ tới được. Nhưng nếu tương lai chỉ là chiều nay, hay một giờ sau thì Hiên-Chy có thể tới mau chóng lầm chứ.

## Khó hiểu

Cũng trong bài ấy :

Với những ông già, bà cả đã



## TRANH KHÔNG LÒI

gắn về chầu trời thì ba vạn sáu nghìn ngày không mấy chốc.

Thế nghĩa là cái gì ? Sao mà vẫn bi hiềm đến thế được ?

## Khó lầm

Ích-hữu số 53, trong truyện « Trang » :

Gói kín nàng trong một cái nhìn áu yếm.

Gói kín được nâng trong một cái nhìn kè cưng khó và tài tình lầm đầy chữ. Xin tặng ông Nguyễn Giang câu văn ngô nghênh này cho ông chướng tai chơi, vì câu « Sự xung đột ở giữa nước ta và nước Tàu » (tựa danh nhân Âu-Mỹ), ông Nguyễn Giang đã cho là chướng tai rồi.

HÀN ĐẠI SẠN

ĐI XEM TỐI DIỄN ĐẦU CỦA GÁNH PHƯỚC CƯƠNG TẠI NHÀ HÁT TÂY HÀ-NỘI

công chúng ở đây đến để ngắm đầu bếp chứ không phải thưởng thức món ăn.

Đầu bếp của món ăn « luồng cải lương » kia là các nhà nghệ-sĩ.

Cô Năm Phỉ là một ngôi sao mỗi ngày một sáng thêm. Người ta thấy trong người dân bà này có một điều trái ngược đáng quí : tuồi càng cao, nghệ-thuật càng trẻ. Từ dáng điệu đến cách nói tỏ ra cô có một thiên tài chừng chực và đậm đà.

Trong cái giọng nói u trầm của cô, người ta thấy cả một tâm hồn cảm động.

Bên cạnh cô, cô Bảy Năm là một thứ tài mới nở, nhưng đã hứa hẹn nhiều về thâm tuối.

Tất cả tài nghệ của Bảy Năm lần này vang lên trong mấy tiếng cười ở một đoạn mà tôi không nhớ là màn thứ mấy. Bảy Năm là một tài tử chín chắn, một người từng trải trên sân khấu nên giọng điệu của ông là của một người thành thạo trong nghề.

Đến kép Năm Châú.

Nhà nghệ sĩ này có cái sức dẫn dụ, quyến rũ cả những người khó tính nhất. Ở trong những đoạn thiết tha một cách vẫn vè, tả những tình cảm ngọt ngào ngọt của thứ kịch văn không đắt tiền, ông cũng có những cử chỉ, những giọng mê mải châm thành khiến người ta yêu phục. Cái tài của Năm Châú (cũng như cái tài của Bảy Năm và của hai vai đào chính trong Phước Cương) còn cao hơn những vở tuồng không nghệ thuật mà ông vẫn đóng.

Lêta

## CẤU Ô

### Cần người làm

— Cần một thiếu nữ làm sô bán hàng.  
Hồi Amy, 26 Hàng Than Hanoi.

— Cần dùng nhiều người biết vẽ calque giỏi để vẽ mẫu dentelles. Lương tùy theo công việc làm được. Ăn, ở luôn trong nhà.

Hồi M. Nguyễn-hữu-Quỳnh, 80 Rue des Teinturiers Hanoi.

— Cần dùng ngay hai người thợ chuyên môn làm nón Piqué và nón đầm (đàn bà hay đàn ông cũng được, nhưng phải lành nghề). Lương cao.

Hồi Bảo-an-Đường, 26A Route coloniale, NhaTrang.

Quên mất tên và quên mất sự tích.

Đâu như là câu truyện cổ ở nước Nga, nước Y-pha-nho hay một nước nào tương tự như thế. Trong truyện có những ông công tước, có bá chúa, có những giọng hùng dũng theo kiểu hiệp khách và có cả những đoạn bi-thảm rää buồn cười.

Bó là một thư lịch sử tiêu thuyết nước ngoài, người ta vội vàng đọc rồi vội vàng đem lên sân khấu.

Bởi thế công chúng rất bằng lòng.

Họ mê man hồi hộp trước những đoạn dài dòng, dai dẳng và kiều cách. Bởi vì

## MUỐN ĐẸP LỘNG LẨY TRONG ĐỜI MỚI

Xin mời lại Mỹ-Viện Amy tò sửa hay là mua các hóa chất về dùng cho được: Da trắng, mịn, tươi : 2p. - 3p, một hộp. — Tóc dài, ruộm tóc đen hung và bạch-kim, tóc rung, rung lồng, gầu, lồng mi dài cong, trưng cá « khôi nhán, không còn vết thảm, không phai lại », răng đánh trắng, nốt sần nơi mặt, đều giá: 1p. - 2p. - 3p. một hộp. — Tóc mọc, giòn má, tàn nhang, sẹo, lồng mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, bôi nở vú, đều giá: 2p. - 3p. một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, răng trắng, nở da, 0p.50 - 1p, một hộp. — Trị da dán, nước rô, mặt đẹp sáng, đều giá: 1p. - 2p. một hộp. — Thuốc trẻ đẹp lai troi da, xanh tóc (uống) 2p. - 3p. một hộp. — Son, chi, brillantine, nước hoa, vân vân... toàn hàng đặc biệt. Biều hiệu Con-Hến (Oyster). Phấn kem Oyster, Houbigant, Tokalon, Coty, Orsay, v. v... Mẫu phấn, màu da lụa dùm rất hợp. Dip, dao, mặt nạ cao su, đồ uốn tóc và lồng mi, v. v... rất đủ đồ sửa sắc. Hàng mới giá hạ.

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc... Manières de beauté anglaises.

Xa gửi linh-hóa-giao-ngân, lấy hàng ở nhà giày thép hay ga rời giả tiền tại đây. Hồi gi xin kèm tem trả lời.

MỸ - VIỆN AMY, — 26, phố Hàng Than, HANOI



## CẬU CỦ KÉN VỢ

(TẶNG CÁC ÔNG ĐÀO MỎ)

Cậu tú Hợm, sinh viên trường

Luật.

Khóa vừa rời thi, rật cùn nhân.

Nợ khoa bảng đã yên thân,

Cậu bén xoay trả nợ nần tình duyên.

Đường đường một thanh niên tuấn tú,

Danh lẫy lừng ông cử tân khoa,  
Bấy giờ cậu hé môi ra,

Hắn rằng đất vợ như là tôm tươi!

Gái Hà-nội, vạn người nhan sắc,  
Được cậu với hắn chắc hoan nghênh.

Nhưng khoan đã, các cô mình,  
Cậu còn kén cá, chộn canh cho

vừa.

Ngãm : lấy vợ gai tơ mơn mởn

Đã dành rằng sung sướng như tiên.

Song le thời buổi kim tiền,

Mặt hoa, da phấn, dễ nhìn mà no ,  
Nền hạnh-phúc muôn cho toàn vẹn

Kén vợ xinh, lại kén nhà giàu.  
Cứ ta đắc chí, gật đầu,

Chờ ai có mỏ đến cầu kỹ sư.

o

Ở phố nọ, có sùi trưởng giả,

Có một cô, gái dã tinh nghênh.

Tuổi ngoài ba chục xuân xanh,

Năm xưa đóng đánh, đánh hanh  
kén chồng.

Cao chẳng tới, thấp không doái  
xuống.

Tháng ngày qua đã luống tuổi  
xuân.

Buồn tinh ở mãi độc thân,  
Cho nên phải cậy bằng nhán kiềm

chồng.

Được mụ mõi, vốn giòng Thánh  
Thánh,

Sẵn thiên tài khéo tán ba hoa.

Khi nào mõm mụ khai loa,  
Rắn trong lỗ cũng bò ra tức thi.

Mụ chỉ sống về nghề mõi lái,

Đã từng se duyên trái hóa lành.

Se tóc bạc lấy đầu xanh,

Se cô tráng nõn lấy anh thám sĩ.

Biết cậu cứ dăng kia kén vợ,

Mụ lẩn la, hờn hở lại chơi.

Trước dò ý từ xa xôi,

Sau dem câu truyện làm mồi ra  
bàn,

Rằng : « cô ấy giàu sang, xinh đẹp,  
Thật con người có nết, có na.

Nhiều nơi dạm hỏi cô ta,

Nhưng còn kén chọn, chưa vừa  
lòng ai.

Cô chẳng ham những người trọc  
phú,

Chỉ ưa người khoa cử than danh,

Ví bằng cậu có thuận tình,  
Tôi xin giúp việc mỗi mạnh chu  
tòn.

Cô ta có mấy ngàn tư bồn,  
Cụ thân sinh lại vốn người hào.

Mấy tòa nhà rộng cửa cao,  
Được chàng rẽ quí, thế nào cũng  
cho.

Nghe tôi, cậu dần do cho kỹ,  
Thử ngâm xem làm rẽ đâu hơn ?»

Nghe lời mỗi tán như mòn,

Cứ sung sướng. Mỗi mừng rơn :  
việc thành.

Sau những lẽ văn danh, chạm  
mặt,

Hai họ hàng liền giắt nhau ra.

Trước ông đốc-lý tỉnh Hà,

Lời vang ghi sổ, thế là cưới xin.



VĂN SĨ (viết truyện trình thám) — ... Những kè gian lợt sao khỏi  
mắt nhà trình thám !

Rỗi dám cưới linh đình lắp nắp.

Pháo vang trời, rộn rập ô tô.

Người ta khen đám cưới to.

Mừng cậu tốt số, mừng cô thỏa

dời.

Sau vài tháng qua thời mạt nguyệt,

Cậu rí tai hỏi thiệt mợ rằng :

« Bà mai xưa nói phải chàng,

Rằng minh lung vốn có dám bảy

nghìn ? »

Mợ nghe hỏi, cười tinh nỗi lảng :

« Một thân này đã đáng thiên kim,

Hỏi han chi nữa thêm phiền,

Tình yêu há phải lấy tiền mà do ?»

Cậu chống chế : « hỏi cho được

biết,

Để giúp minh mưu việc bán buôn...

À quên, còn của hổ mòn,

Hình như thấy định cho con tòa

nhà.

Mong đợi mãi, ngày qua, tháng lại,

Biết bao giờ thấy mới sang tên ?»

Trả lời một cách tự nhiên,

Mợ rằng : « thấy quý rẽ hiền như

con.

Tòa nhà nếu thấy còn được giữ,

Thời hắn là của vợ chồng ta.

Nhưng vì bán lỗ, buôn thua,

Nhà kia thấy đã sang qua tên người

Ta có của, ngỏ lời xin thuộc

Thời tòa nhà sẽ thuộc về ta...»

## VUI CƯỜI

Của L. Viên

### Bò ăn thịt

— Ngày nǎm ngoái, tôi ăn thịt bò  
nhiều lần, về sau, trong bụng tôi hóa  
ra một con bò, nó kêu ầm ĩ lên, nên  
tôi phải mua cỗ bò vào ruột cho nó

ăn.

— Cũng chưa bằng tôi, tôi cũng ăn  
thịt bò nhiều như anh, thịt bò ấy nó  
cũng hóa ra một con bò thực như của  
anh, nhưng dáng này ghê gớm hơn  
nhieu...

— Thế nào ?

— Ấy, ngày nào nó cũng kê ầm ĩ  
lên, tôi ngủ không được, nên cũng  
không bò cỗ cho nó cho bồ ghét, ai  
ngờ nó lại ranh, không có cỗ nó xui,  
tim, phổi, ruột, gan của tôi trong một  
tháng sạch cả...

— Thế rồi sao ?

— Rồi tôi chết, chứ sao.

Của B. Mô

### Không tham lam

(Anh công táp với chủ)

— Bữa nay, họ trả lợn cho tôi hai  
chục.

— Thầy có trả lại cho người ta  
chẳng ?

— Không, tôi để chia lợn nửa, ông

nửa.

— Thầy thiệt là không tham lam da-

— ???

Của T. Hữu

### Vận đồ

Xuân và Hạ rủ nhau đến nhà ký  
Hảo dành tài bản và dặn nhau đánh  
thông lung, không ngủ lúc đánh bài  
hảo cút ú hoài, mỗi anh đã gần  
hết ba đồng tiền vốn, rồi cũng lắc đầu  
đứng dậy vè. Ra ngoài, Xuân bảo Hạ :

— Lạ thật, tôi thấy nó ủ nhiều, ván  
vita rồi tôi đã lấy trộm một cái đĩ  
bài nó ủ thiểu mà bắt bảo, và cho là  
nó ủ gian, may ra còn đòi lại được ít  
nhieu tiền chung minh đã mất, thế  
mà lúc đếm lại, bài nó vẫn đủ là  
nhiga gi ?

Hạ vỗ vào vai Xuân kêu rú lên :

— Thời, chết rồi, tôi cũng định làm  
như anh, nhưng lại vứt thêm vào bài  
nó một cây « yêu », định làm bài nó  
thứa.

### Trả nợ

Cái đồng hồ quả quýt bảo cái đồng  
hồ quả lắc :

— Tôi và anh cùng làm một việc  
chỉ dẫu thì giờ cho quốc dân, mà sao  
anh cứ phải lắc hoài làm gì cho mồi  
cồ ?

Đồng hồ quả lắc vừa lắc vừa trả  
lời :

— Vì.. kiếp.. trước.. tôi.. làm.. ông..  
ngh.. nén.. kiếp.. này.. phải.. lắc..  
dè.. trả.. nợ..

Của T. Ân, Hanoi

### Ngó ngắn

— Những súc vật mang ở miền  
thượng-du về thường vì không hợp  
thùy thô nên hay chết lâm.

— Thảo nào mà con mèo tam thê  
của tôi cũng chết.

— Thế bệnh nó ra làm sao ?

— Nó bị chó cắn chết.

# NGÀY NAY TRÔNG TÌM

## MỘT CUỘC THÁM HIỂM DƯỚI ĐÁY BỂ

về miền nhiệt đới

XIN mời ngài đi với tôi xuống... đáy bể. Dưới ấy yên lặng lâm, ta có thể trò chuyện trong lúc các vật lạ diễn qua trước mắt ta. Ngài không cần thay đổi y phục, chúng ta không phải thăng bộ « tiêm thủy » và đội mũ chụp lén đầu gi cả. Chúng ta cũng không phải chui vào cái « chuồng chim » hoặc thử khi-cụ khác để cảm nước là những thứ làm cho mắt cá thở tự do không khí trên mặt nước. Ngài sẽ cùng tôi xuống cái « lỗ tận đáy bể » để du lịch trong những cảnh bí-mật một cách dễ chịu cũng như ngồi cầm lái xe theo giục đường về các vùng quê.

Chúng ta đến một nơi mê hồn giáp ngay bờ biển Tây Ấn-dô. Christophe Colomb, lần mò di tìm đường, có lẽ cũng đã qua biển này rồi. Cảnh thần tiên đợi ta cả ở dưới ấy. Đáy bể nồng, sâu dò đã biết rồi. Cái ống thông xuống phòng quan sát cũng đã hạ xuống.

Ngài có thể ngồi trên ghế mà xuống tối đó, hay làm như tôi bám vào thành ống như bậc thang vậy. Ngài thích dùng cách thứ hai ư? Được, thế là cùng đi! Phải xuống! còn phải xuống nữa. Dễ dàng lắm. Ngài có thể nghỉ một lát ở đây, cách mặt nước độ bốn mươi « bộ ». Lúc đó ngài thấy sức nặng của nước đè nén lên trên cái ống thép mềm. Ông ấy chun lại như chiếc phong cầm, càng xuống sâu càng dày thêm để trống lại với sức căng xa mặt bể càng nặng. Lúc tới chỗ này, xa hẳn với sóng mặt bể, thật là yên lặng như tờ.

Chúng ta xuống thêm bốn mươi bộ nữa thì tới cái phòng nhỏ ở đầu ống, cách mặt nước ba mươi sáu. Hãy còn thừa chỗ cho hai mươi nữa kia, vậy chúng mình thật dễ chịu. Nay giờ thì xin ngài ngồi xuống và xin ngài cứ việc nghỉ ngơi cho thỏa thích. Ngài muốn hút thuốc? Xin cứ tự do. Đây, ngài xem, dễ chịu như ở nhà ngài vậy.

Bây giờ thì cuộc du lịch của ngài bắt đầu đây. Tôi sẽ vén các màn che để ngài được mục kích cảnh huyền bí nơi đáy biển.

Ngài trông kia! Rõ may chua! Chúng ta « rơi » ngay vào giữa một cái tàu đắm đã cù nát chỉ còn chờ bộ xương sườn. Chính tôi cũng thích tim thấy nó, vì một lần tôi qua đây cũng có gặp và biết chắc trong đó có ăn nhiều thứ cá lạ lùng. Rồi mắt chúng ta quen dần với cái ánh sáng xanh nhợt, nhưng mà nếu cần đến, tôi có thể bật đèn chiếu lên. Ngài có thấy con thiết lính không lồ nó dương lượn qua các khe tàu mục nát kia không? Trông

Được sống dưới bể, được xuống tận đáy nước để xem những cảnh lạ của cái thế giới kỳ bí ấy, vẫn là một mong ước đẹp đẽ nhưng khó thành sự thực biết bao! Tuy vậy mà đã 20 năm nay, một nhà chụp hình và quay phim người Mỹ, ông J. E. Williamson đã thực hành được cái mong đó.

Muốn xuống chụp đáy bể, ông đã sáng chế ra một cái phông rất kín và rộng rãi, có một cửa lớn bung kinh sáng và dày, thả chìm hẳn xuống nước hoặc nòng hoặc sâu tùy theo ý muốn. Phòng này có một cái ống sải lớn làm rất công phu ăn thông với một cái tàu trên mặt bể. Cái ống sải ấy có máy khiến cho cơ hay thả dài xuống được, vừa dùng làm lối lên xuống, vừa dùng để cho lặn mang được cái phòng kín di khắp mọi nơi dưới bể.

Dưới đây, ông Williamson tả một cảnh kỳ quan ông trông thấy, và tả bằng một giọng thanh mát giản dị, cố ý cho ta tưởng như đã du lịch dưới bể cùng với ông.

như thế con thạnh xà dài có tói mươi hai bộ. Nó là một thứ cá lớn, miệng có những cái nanh độc có thể ngoạm cổ tay, chân người lặn biển. Tôi vẫn còn nhớ một cuộc gặp gỡ

vật — con vật có tám tay, mỗi tay vươn ra dài gần tám mươi thước. Trời ơi! trông thấy mà rợn cả tóc gáy! Thật là một trận chiến đấu thất vọng, vì người lặn phải đâm

đâm thẳng vào chỗ chúng mình... Ô, nếu nó không tránh đi thì...

Nhưng được lầm! may mà tự nhiên nó tránh nếu không thì cái mặt kính dày này tất sẽ khai nguy. Nó tránh vào đúng lúc. Vả lại, cũng không hề gì, vì tôi đã giữ sẵn cái nắp « cứu nạn » và đã sẵn sàng trán nạn.

Nước bể ở miền này mới trong làm sao! Nước trong quá đỗi nổi ngài có thể trông xa hàng hai, ba trăm bộ được. Cảnh có lạ mắt không ngài? Cái thàn tàu cũ nát trước kia còn vụt bẽ khơi chưa đầy về hoạt động, bây giờ chim lím dưới đáy để chờ bộ sương rồng tách trông thấy cả đàn cá trời biếng nằm không buôn nhúc nhích ở bên trong. Không có cái gì làm cho ta cảm thấy rõ sự chết băng nó.

Nhưng mà phải cẩn thận. Đèn tàu đứng sừng sững ngay vào phía ta kia kia. Lúc này đã tránh được con kính ngư đâm tới, nhưng bây giờ mà sô vào cái vật này thì cũng nguy. Bè tôi gọi điện thoại lên trên kia bảo họ :

— Nay, trên cầu! nâng buồng lên mươi hai bộ. Được rồi! Giữ cho vững! Hạ hạ xuống một tí nữa. Đề yên đó, được rồi.

Đúng cái « lỗ lưu hành dưới bể » này dễ dàng lắm. Tôi chỉ việc ngồi đây, trước những cái máy đo sức hơi, sức điện và những cái máy để kiểm soát và luôn luôn giao thông được với bọn thủy thủ, nhờ có máy truyền thanh. Chính tôi là người giữ tay lái, tuy rằng chỗ tôi ngồi đây không phải chỗ người giữ lái. Trên mặt của một cái tàu, người lái trên kia chỉ sai bọn thủy thủ theo lệnh, còn tôi dưới này, tôi khiến trước đường lối cho cái tàu mang « lỗ dưới đáy bể » với chúng mình, cứ theo đó mà đi.

Ngài xem cái máy thám hiểm tôi sáng chế ra có tất cả ba phần: chiếc tàu bồng bênh trên mặt sóng, chiếc buồng làm việc dưới đáy bể, với cái ống liên tiếp hai phần với nhau. Cái vỏ tàu đắm đã xa chúng ta rồi. Tôi lại sai nâng dần cái buồng của chúng ta lên, vì sắp tới một chỗ gò cao. Cả một mặt bể, ánh sáng chảy như thác trên mặt cái gó đến tận giài cái trảng soái soái dưới chân. Nay, ngài đừng đâu lên mà coi.

(Xem tiếp trang 69)

### Tân xuân chúc mừng quý khách

Sách giá trị của nhà văn có tiếng hiện thời ở Đông-duong đều có bán tại LIBRAIRIE PHƯỚC-SANH-LONG N° 21, Place du Marché

Long-xuyên (Cochinchine)

Nhà đại lý lớn nhất tại tỉnh Longxuyên Tông phát hành nhà xuất bản Borteinay

Đại lý các thư tiều thuyết. Võ hiếp, Kiếm hiếp, Trinh thám, Lịch sử của các nhà văn danh tiếng khắp Trung, Nam, Bắc.

Nhà buôn trữ, bán sỉ và bán lẻ.

Hàng to, lúa, lanh, nhiều và vải v.v. Bén và pile hiếu. Daimon và Eveready. Đèn kim, cờ, sên, tranh, đèn và đồ phụ tùng, và giấy đèn mandoline. Thuốc Mélia, Bastos, Job, Dainam, Cofat, nước mắm Bình-Thuận và Phú-Quốc, hiệu Cá-bạc thật ngon, vỏ ve sầu, rất hặc và sauh, giảm tiền cho quý khách.

Succursale Maison Nguyễn-Phước-Thành N° 48, Quai des Jonques Longxuyên

# XĀ GIAO

## Mây điêu thường thức về xā giao

**K**HÌ NÀO hai vợ chồng cùng đến thăm một nhà quen, lúc ra về bao giờ cũng nên đề vợ đứng dãy và cáo từ trước.

— Nếu bắt buộc phải tuyết giao với người trước kia thân mật hay mới quen biết, đừng nên nóng nảy quá, tốt hơn là thỉnh thoảng cùi tới lui rồi dần dần tắt quang đì, như thế sẽ không gây ác cảm với nhau, và vò linh người kia vẫn quý mến mình.

— Đến thăm mà người ta dì vắng thì đừng nên tìm theo đến nhà quen của họ làm gì. Nếu người ta đương ăn cơm khách hay hỏi hè bẩn bắc gi mà cho người đến gọi, hỏi thì không còn gì sốt sắng và mất lịch sự bằng, và làm như vậy lúc là reo sự nghi ngờ, bức tức trong lòng khắp mọi người.

— Một bà chủ nhà dù là hạng quan cách, giàu có hay tầm thường, khi một người khách đến thăm — đều có một mình ở nhà hay đóng dúc con cháu, và đều bàn việc đến đâu cũng nên bỗ dũ — phải đểng dậy dồn hỏi niềm nở với khách đã. Vì người khách đến nhà mình, dù trong giây lát, người ta vẫn sẵn có cảm tình tốt với mình, từ dã lâu.

— Bỏ hết công việc, đừng dậy để tiếp khách trong một lúc, tức là bảo cho họ biết: tôi đã hết lòng với khách rồi đấy, và được nói truyện với khách lúc là nội sự hanh hạnh.

— Đừng bao giờ giật một người ta,

dẫu người thân của mình cũng vậy, đừng đột vào nhà người minh quen, chỉ trừ khi nào đã xin phép hay nói trước với chủ nhà. Vì dân đến một cách táo bạo như thế, người chủ nhà sẽ áy náy khó chịu, và lại họ bắt buộc phải trọng dãi người kia lạy trong lòng dãy người lành. Biết đâu anh chàng kia thấy lợi (hoặc phà có con gái đẹp) lần sau không mò đến làm quen. Như thế là tự mình đã cắt mất tình thân mật đối với bạn.

— Khi vợ chồng một nhà quen biết của mình hẹn minh đến chơi thì phải hỏi rõ ràng ngày nào, giờ nào. Tốt hơn là đến thăm họ vào quang ba giờ hoặc bốn giờ chiều. Không gì mất nhàm nhán bằng đương giữa chưa, hay mười giờ tối, vợ chồng người ta đương hì hả với nhau, mình đến thốc thảo gõ cửa đòi vào thăm.

— Những nhà không có dãy tờ, nếu muốn đến thăm phải chọn thi giờ cho cẩn thận. Phải nên kiêng buổi sáng sớm, cả buổi trưa nữa.

— Dâu thân mật đến đâu, cũng không nên đến thăm ban buổi sáng, vì sẽ cướp thi giờ làm việc của người ta.

— Nếu rủi đến thăm, gặp vợ chồng người ta đương ăn cơm, và họ mời minh ngồi bên cạnh để nói truyện, thì phải rè rẽ không nên nhìn chằm vào mồm người ta. Nếu có tò mò, liếc trộm thi chỉ nên ngây ngô, dờ dẫn. Nhưng tốt hơn, nên tìm cách từ chối, về thi hơn, vì ngồi glacier, họ ăn mồi ngon và còn ăn thêm giận dỗi, muốn tống minh đi nữa.

## MỘT TẤN KỊCH KHÉO DIỄN

ÔNG đô đốc thủy binh Avellan, một người rất can đảm nghĩa khí, đứng đầu đội thủy binh Nga qua Pháp năm 1853 để dự lễ khánh thành Pháp-Nga liên hòa.

Khi ông hãy còn là một võ quan trẻ tuổi, dưới quyền ông có một người lính thủy cũng là một võ quan bị cách chức. Hiểu thấy địa vị đau lòng của người kia, ông bèn tìm hết cách làm nhẹ bớt nỗi khổ đó.

Hơn nữa, ông biết rằng trong quân binh, người bị cách chức, nếu làm được một công trạng gì anh hùng thì thường được Nga hoàng xá tội cho. Ông bỗng có một ý kiến hay, ý kiến đó tỏ rõ tấm lòng nghĩa khí của ông.

Ông bèn bàn với người lính kia rằng:

— Hè có bão, tôi sẽ nhảy xuống biển một cách khôn khéo để ai cũng tưởng rằng tôi bị nạn. Ông sẽ nhảy ngay xuống cứu tôi. Ông vớt tôi lên được, chắc thế nào vua cũng ban thưởng cho ông và trả lại ông những chức tước ngày trước.

Nghé nói, người lính thủy rất cảm động và buôn rầu trả lời:

— Xin cảm ơn ngài đã hết lòng từ tể đối với tôi, nhưng việc ấy tôi không có kết quả tốt, vì khốn tôi không biết hơi; làm thế tôi sợ thêm nguy cho tính mệnh của cả hai người...

Avellan vội nói:

— Nếu chỉ có thế, ông không phải lo. Vì tôi, tôi hơi giỏi lặm. Ông cứ việc nhảy ngay xuống sau tôi, đã có tôi giúp; những người đến cứu ta sẽ tưởng rằng ông đã cứu được tôi khỏi chết đuối.

Bàn tinh xong đâu đấy, cách ít lâu, giữa lúc có bão lớn, bỗng trên tàu nghe có tiếng kêu to:

— Có người rơi xuống bể!

Người lính thủy tức khắc tự trên tàu nhảy xuống, nhưng lớp sóng đang ầm ầm đập vỡ.

Tấn kịch ấy cứ theo đúng cách gián xếp từ trước mà diễn lại.

Quả thực, ông Avellan không nói sai, ông hơi rất giỏi, nên người đồng vai cứu mệnh của ông được ông cứu lại và để cho người ta vớt lên tàu.

Đúng như lời người xếp cảnh có lòng đại độ và can đảm kia, việc ấy rồi sau quả có tờ trình của viên thuyền trưởng tàu lên Nga hoàng biết.

Và vì thế, sau đó mấy tuần lễ, người lính thủy tức người võ quan bị cách chức được nhà vua ân xá và lại được hoàn lại phẩm trước ngày xưa.

## Một cuộc thám hiểm

(Tiếp theo trang 68)

Tôi làm cho cái ống lớn cong cong lên đèn ngài có thể trông được phía dưới của mặt bờ.

Đó là một cảnh mà ít ai được dịp thường ngoạn. Hàng üz triệu ánh sáng lấp lánh xuyên qua những cái « dài hoa » nhấp nhô của những sóng trên mặt biển, và kết thành một trận mưa ánh sáng; rồi những cái tên ánh sáng ấy bắn thẳng xuống đáy và thêu nên một bức thảm hoạt động có những hình cây, lá nhảy nhót không ngừng.

Bây giờ, chúng ta ở trên gò cao ấy. Nhìn ra, cảnh thiên thang không có gì ám ngữ: đó là một cảnh đồng trắng sỏi toàn những san hô vụn thành cát, cảnh đồng uyên chuyển như mặt sóng rập rờn.

Ngài có biết rằng dưới đáy bể có những khoảng đồng cát hoạt động (1) không? Một lần quay phim, tôi nghĩ định diễn ra một cảnh trong đó có một chàng đương đi dưới đáy bể bỗng bị sa lầy mãi đến lúc cuối cùng mới nhờ được người lặn xuống cứu thoát. Cố nhiên là người cứu không dám bén chân xuống thứ đồng cát tối nguy hiểm ấy: anh ta phải lấy giày xích (quần lấp thân người bị nạn và kéo giày để lôi người kia lên).

Hai người lặn ấy phải dùng tiềm thủy y bằng máy, nghĩa là không có định dang gì với mặt nước và mang theo số không khí chứa sẵn vào chiếc hộp riêng, không khí thay đổi và lọc trong bể chất hóa học thường gọi là « oxylithe ». Nguy hiểm nhất là chất ấy (cạn hết, họ đành phải thở bằng không khí đã dùng rồi), và như thế chỉ trong một giờ là mê man vì hơi độc.

Không phải là việc dễ, song tôi tin chắc ở những người lặn của tôi với bộ tiềm thủy bằng máy, và chẳng sự thí nghiệm cũng súng đắng với cái nguy hiểm ấy lắm.

Trong cuộc thí nghiệm ghê sợ ấy, tôi xin thú thực đã có một lúc phải tức cười, Anh chàng đóng vai lặn xuống cứu, sau khi đã quấn chiếc giày xích vào người bị sa lầy, bỗng dừng hẳn lại và ngồi chồm chồm như một khách quan ngồi xem một cách vui thích cái người minh cứu đang chìm xuống sa lầy. Thời ra anh ta đã bị mê man vì khí độc, và nếu tôi không có bọn lặn khác chờ sẵn thì người khổn nạn dưới cát lầy đã chìm mất tích rồi. Lần ấy, anh say vì khí độc lại còn khó cứu hơn anh bị cát vùi.

(Còn nữa)

1.) Đó là những chỗ cát lầy dưới đáy bể hoặc trên bờ bể. Người ta vò ý hoặc phết sét bị xa lây và vùi xác dưới đó.

Tại 30 Đường Thành Hanoi

N° 30, Rue de la Citadelle

Téléphone 326

PHÒNG KHÁM BỆNH Bác-sí

**CAO - XUÂN - CẨM**

TỐT NGHIỆP TẠI ĐẠI HỌC ĐƯỜNG PARIS  
NGUYÊN TRUNG KỲ BỆNH VIỆN QUẢN ĐỐC

Hoa liễu bệnh. Nội thương chứng

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ. Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

CĂN KÍP MỜI VỀ NHÀ LÚC NÀO CŨNG ĐƯỢC

**LUYÊN TIẾP**

ARCHITECTES

N° 42 BORGNISS DESBORDES

HANOÏ



KHI người ta đã có một cái bếp cẩn thận, chu đáo, người ta lại cần phải có một người nấu nướng giỏi để làm những món ăn ngon lành, món sào thơm béo, khiến cho ai ngửi đến cũng muốn ăn. Cái đó là lẽ cố nhiên rồi, chẳng cần phải bàn, nhưng điều phải bàn đến bây giờ là làm thế nào cho thành được người giỏi nấu nướng.

Như thế không khó gì đâu, ta chỉ cần biết tính chất các thực



phẩm hàng ngày của ta ra làm sao? Ta phải suy xét và tìm tòi đến... chán lý của nó, cũng như một khoa học vậy. Các bà nội trợ giỏi hẳn ai cũng nghĩ như tôi rằng: ta chớ có coi thường sự nấu nướng, cho rằng đó là việc nhỏ mọn, có thể trao cho một vú em, con sen, vú già nào cũng làm được.

Không phải nhà nào cũng có thể nuôi được một người bếp hoàn toàn. Vagy tốt hơn hết là bà chủ nên tự mình rèn luyện cho mình nên một người bếp giỏi, rồi sau này mình có thuê người làm cũng biết cách bảo ban, để người ta khỏi khinh mình là người không biết gì, bằng không, mình cũng có thể làm lầy được những món ăn ngon khéo.

Người Annam ta ai cũng công nhận món sào ở hiệu Khách là ngon, nhiều khi bắt ta phải tim đến. Tuy nhiên ta đã biết rõ cái bếp của các hiệu bần là thế nào: mỗi khi vào đó, nếu ta lò mò thử liếc mắt vào cái bếp của họ xem, ta sẽ thấy một chủ Khách bụng phệ, mồ hôi chảy dài theo cánh tay, dương dương sào món ăn. Rồi ta thử tưởng tượng xem, còn gì đáng kinh hồn, nếu ta thấy những giọt mồ hôi ấy cứ tuôn tự theo nhau rơi xuống chảo. Ta vẫn biết vậy,

nhưng khi món ăn bung đến trước mũi, mùi mõi thơm xúc động cái giác quan thèm muốn, là ta đã quên ngay những điều trông thấy, và khi ăn tới miếng thứ nhất, ta liền tưởng ngay rằng ở đời không còn thứ mỹ vị nào trong sạch hơn.

Đó cũng chỉ là những món thịt, cá, rau, các món ăn thường ngày, ta vẫn có, nhưng người ta có phép làm ngon chỉ vì người ta đã hiểu tính chất của nó và cách làm thế nào? Món thịt này không nên cho chín quá, món cá kia chỉ luộc vừa tới thời, rau xào thế nào cho xanh, nước mắm pha thế nào cho vừa, v.v...

Muốn biết, các bà hãy làm theo cách tôi nói sau đây, tôi chắc các bà sẽ làm được như ý. Mỗi khi muốn sào món ăn gì, trước hết phải đẽ chảo lên bếp cho chảo thật khô, thật nóng rồi sẽ đồ mõi vào, đẽ mõi già, khi nào có hơi khói xông lên, hãy cho hành vào sào qua rồi lấy hành ra ticc khắc. Đoạn cho chảo nóng lên lần thứ hai và lúc đó sẽ cho thịt vào, sào nhanh tay cho thịt chín đều, rồi mới cho rau, hoặc măng, mướp, thịt mình muốn sào với thịt (trong các thứ ấy có thứ phải luộc qua cho chín bằng một cái soong khác) tra vào cùng với nước mắm, bột mỳ, v.v... Làm như thế, đồ ăn sẽ thơm vị hành và mõi đã được vào trước, miếng thịt sao được mềm lái chảo nóng, sicc nóng sẽ

(Xem tiếp trang 71)



## ÔNG CÓ LÀ MỘT NGƯỜI CHỒNG TỐT HAY KHÔNG?



Xin ông thành thực trả lời những câu hỏi dưới đây.  
Nếu trong bảng ấy câu, có chín câu đáp rằng:  
« không », ông có thể cho mình là một người chồng tốt:

- 1.) Ông có vừa ăn vừa đọc sách đọc báo không?
- 2.) Lúc đi ngủ, ông có hút thuốc lá trên giường không?
- 3.) Ông có quên lau dao cạo sau khi dùng không? Và có để bừa bộn khăn áo trong phòng tắm không?
- 4.) Ông có gọi vợ là « nứa phèn sương thịt quý nhất của tôi » không? (1)
- 5.) Ông có nói đến bà thân sinh ra ông để cho vợ ông theo gương tốt không?
- 6.) Ông có quên ngày sinh nhật của vợ ông không? (2)

7.) Ông có mời nhiều bạn hữu đến xơi cơm nhà ông mà không báo trước cho vợ ông sửa soạn không?  
8.) Ông có từ chối dát các cậu con đi chơi không?

9.) Ông có ngắt lời vợ ông khi vợ ông kể cho ông nghe một câu truyện gì không?

10.) Ông có bắt cứ lúc nào cũng vặn máy hát không?

11.) Khi vợ sắm một cái áo mới, ông có đề ý nói nũng gi không?

12.) Ông có bắt người khác phải hiểu rằng tắm nước lạnh là có ích gì không?

13.) Ông bước vào nhà có quên không chùi giầy lấm trên thảm không?

14.) Những giấy má hay vật ông dùng ông có vứt bừa bãi lên chỗ ngồi ăn uống không?

Sunday Chroniale  
(Theo LU)

1.) Người Annam mình chắc không ai làm cho vợ khô chịu về cái cầu nịnh dở hơi ấy.

2.) Đối với ông chồng annam tưởng câu này không có nghĩa gì. Vậy đổi ra câu: « Ông có quên tuổi của bà không? » có lẽ hơn.

anh mỹ thuật!

KHÁNH KÝ

3 phố Tràng Thi

Trước cửa cùm Hàng Trống

Mùa rét năm nay

Hai thứ hàng may complet rất đẹp  
mẹp có chữ thêu

AVIATEX - VEDETTE

các hàng may pardessus hay raglan

TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND

Các ngài lịch sự, sành may mặc điều yêu dùng các  
hang kè trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các  
hang ấy đẽ so sánh tốt đẹp và giá phải chăng của nó

TAN MY

Marchand de tissus  
2, Place Negrere - HANOI

# LỜI DÀN BÀ

## Miệng cười của bạn gái

Nếu có một người nào lấy con mắt say đắm nhìn chị và khen chị đẹp, thì chị sẽ thẹn thùng e lệ đáp người bằng một nụ cười. Cái nụ cười hâm ý cảm ơn và sung sướng. Như thế thi trong chị đã đáng yêu lại càng đáng yêu thêm.

Không bao giờ chị nên có cái cười hờn hĩnh, tự đắc nhé! Vì nếu cậy mình là đẹp thì bao nhiêu cái đẹp sẽ thành ra vô duyên ngay. Chị nên nhận thấy trong cái cười có nhiều nghĩa, ta phải tùy từng lúc nên dùng.

Chị chớ dùng cái nụ cười khinh khỉnh khi nghe ai nói truyện một cách rất thực thà. Đối với người nói những câu ngô nghênh kiêu cách thì chị lại chẳng nên cười rúc rích mà đại dột quá. Ngồi với người buồn, nếu chị cứ cười hả hê thì làm cho người ta buồn thêm, và thêm không tra chị nữa. Nhưng trong chỗ vui vẻ, thân mật, chị chẳng nên do dằn một nụ cười.

Chị có thể đáp người khách lạ bằng một cái mỉm cười rất dễ yêu. Cũng là câu truyện không lời mà dăm thăm dấy.

Nếu khi người ta mới gặp chị, chưa kịp nói truyện gì, hay là đang nói chưa hết lời, mà chị cứ nhìn người mà mỉm cười hoài, cái cười không thay đổi, thế thi khiến cho người ta thấy sượng sùng và sẽ bảo chị cười vô lý như chế riếu người ta vậy.

Chị muốn có cái nụ cười hữu duyên và khả ái ư?

Trước hết, chị nên chân thật, dăm thăm và nhã nhặn. Thế cũng chưa đủ, chị còn cần có một cặp môi hồng nữa.

Có cặp môi hồng, khi chị chùm chím cười thì như một bông hoa sắp hé nở; khi chị cười một cách đậm đà, thăm thia, thì như cả một chùm hoa ríu rít.

Nếu chị có cặp môi tươi thắm tự nhiên trời ban cho thi còn gì quý hơn. Nhưng nếu chị khéo tô điểm thêm một chút thi lại càng đẹp hơn nữa.

MỘNG HOA

## Sự xa hoa trước luật pháp

**N**ẾU người ta giàu có, người ta có quyền tiêu phi 1.000 quan tiền Anh (tức là 105.000 quan tiền tây) trong một bữa dạ yến không? Người ta có quyền đem 600 chai sâm banh ra dãi 500 người khách không? Người ta có thể đem những đồ nữ trang giá đắt hàng triệu và nhữ ở các tay trinh thám giữ gìn hộ không?

Bởi những câu hỏi trên đây, vừa rồi người ta mới thấy một bà đại phú Anh-Mỹ Albertini phát đơn kiện tờ báo Every body's. Nguyên nhân vụ kiện ấy chỉ vì ông chủ bà đã quá lời phê bình về sự kiêu xa trong một bữa dạ yến ở nhà bà Albertini.

Tòa án xử hai người đều phải cãi. Ông chánh án nói: một nhà đại phú có quyền tiêu phi cho bữa tiệc của mình có vẻ hết sức lộng lẫy được lắm; nhưng khi đã mời các nhà báo đến dự tiệc thì các nhà báo cũng có quyền tự do được bình phẩm, bà chủ nhà không thể cấm người ta về những điều xét đoán trong óc nghĩ của họ.

Daily Mail

## SẮC ĐẸP

**V**IỆN Y HỌC hàn lâm Pháp đương nghiên cứu một kỳ tượng mới xảy ra độ hai tháng nay, một người thợ chửa khóa ở Roumanie cầm mìn hai năm, nay bỗng tự nhiên lại nói được.

Nguyên nhân sự phát ngôn ấy rất lạ. Một buổi kia, chàng Ursovitz — tên người thợ cầm — tới một nhà nọ sửa chữa một ổ khóa. Vì ổ khóa rắc rối nên chàng hi hục hết cả buổi mới xong.

Chưa xong, ông chủ nhà tới ngồi khen và hỏi tiền công để trả. Chàng Ursovitz đứng sững ra nhìn: một là vì chàng không có thể phát lời nói đáp lại, hai là vì chàng thấy cái sắc đẹp lộng lẫy của cô chủ nhà nên cảm động quá. Cô chủ hỏi gắng hai, ba lần, chàng Ursovitz bỗng cõi hết sức trả lời. Sự cảm động đã làm cho chàng nói được một lời với người nghe. Từ đấy, chàng hết cầm. Ai nấy đều phục cái sắc đẹp xưa nay chỉ có làm mê đắm người ta, mà bây giờ ai có thể cùi được người.

Quay về nước nhà, tối ngâm nghĩ: — Biết bao giờ dân bà annam mới làm nghị viên dân biểu.

Hoàng-Đạo

## Cách nấu nướng

(Tiếp theo trang 70)

làm cho thịt chín ngay, không kịp tiết thứ nước máu (*jus de viande*) ở trong thịt ra, nên thịt mềm mà ngọt. Nhất là thịt bò là món ăn bồ nhất. Nếu ta khéo biết sào, thi sẽ dai vỏ cùng. Sào thịt bò nên cho nướ: mắm và một chút bột ướp vào thi trước, vì khi sào với, nếu chờ cho được mắm món ngắn vào thịt, thi thịt lại chín quá. Nên nhớ rằng sào thịt bò phải rất nhanh tay và không nên để chín, vừa hời chín thi cho cải hay măng vào đảo rồi lấy ra ngay. Muốn thịt bò sào hay bi-lết khéo, là không đề cho chảy ra chút nước máu nào cả. Thịt lợn, thịt gà nên để lâu hơn. Cần nhất khi sào nên cho to lửa và nhiều mỡ.

Ngoài món ăn sào đến món quay, như gà, sườn, v.v... Nếu nhà có nồi gang (cocotte) thi rất tiện. Bằng không, dùng chảo cũng được, song phải có nắp dày thật kin. Khi ướp thịt với muối, hạt tiêu xong rồi, cho chảo lên bếp cho nóng với ít mỡ và vài củ lồi dập dập. Mở nồi, cho thịt vào rán cho thật vàng đều miếng thịt, rồi sê dày nắp vung lại cho thật kin, rút hết cả lửa củi đi, chỉ để một chút than chè đến khi thịt chín. Lúc ăn thịt rất mềm, vì nồi kin, lúc nào cũng có hơi nước trên vang hấp xuống, làm cho miếng thịt cứ ám ý chín dần trên bếp than dù. Những món đồ ăn nấu (như thịt hầm) cũng cần nồi kin hơi, chỉ cho vừa lửa là đủ. Lửa to hay làm cạn nước trong nồi, vì hơi nước không chảy xuống kịp. Lửa nhỏ quá, thi lâu chín.

Luộc rau nên để nước thật sôi sê cho rau vào, rau giữ được màu xanh, tươi; không nên đập nắp, kin hơi, nó sẽ vàng ngay. Món sào rau, không nên để lửa to, sợ khét mỡ. Cá rán, lửa để thật nhỏ, cho miếng cá chín cả trong ngoài, ăn mới ròn.

Đây là mới nói qua mấy điều thiết yếu về khoa nấu nướng, để các bà theo đó mà tùy tiện châm chước. Sự chế biến của người dân bà trong việc bếp núc, còn có thể để các bà kinh nghiệm thấy nhiều điều hay.

Bà Gina de Lombroso có một câu rất ý vị như sau này: « Sự yêu vui hay bất hòa trong gia đình nhiều khi chỉ do ở sự chiêu chuộng khéo hay vụng cái miệng lưỡi của ông chồng. » Nghĩa là nhiều khi chỉ khéo tay làm bếp cũng đủ cho lang quân ta yêu trọng và hay mỉm cười với ta luôn.

Những bà nội trợ giỏi hẳn cũng biết câu đó là chí lý.

Bà Văn Đài

## XEM BÓI CẦU TÀI ĐẦU NĂM ĐINH - SƯU



Xin miễn tiếp khách tại nhà vì mắc nhiều việc. Vài các ngài cứ gửi thư mà nói truyện cũng tiện lắm. Kèm tem giả lời.

Các ngài chỉ cần gửi chữ ký và tuổi của các ngài kèm theo mandat 7 hào hoặc 15 tem 5 xu và cho: Khanh-Son astrologue

Boite postale 115

- Sẽ rõ đời di-āng hiện-tại và tương-lai
- 1) Thân thể từ nhỏ đến già ra sao?
  - 2) Vợ con và tình duyên thế nào?
  - 3) Sự nghiệp, công danh, thi cử và công việc làm?
  - 4) Ai là người yêu, ai là người thù mến?
  - 5) Biết ngày giờ nào có vận đỏ mà đi đánh bạc, hay là đi mua số trong dịp mùa xuân này?
  - 6) Xem vận năm nay có khả không hay là luân quẩn vi đâu...

# TAI SAO MỖI NGÀY TA MỘT GIÀ YẾU ?



Ở đến tuổi già,  
ta không khỏi  
thấy thoảng qua  
nỗi buồn rầu  
man mác.

Gần đây, một  
nhà bác học đã công bố hai thuyết  
rất quan trọng về sự già yếu.

Theo thuyết thứ nhất, ta già yếu  
là vì một bộ phận hay một cơ quan  
của ta suy nhược; bộ phận hay cơ  
quan ấy già làm các bộ phận khác  
phải già theo.

Một lý chính của thuyết ấy là  
« người ta sống theo tuổi tác của  
huyết mạch mình. »

Vậy bằng vào thuyết ấy, ta già  
yếu phần lớn là vì khí huyết ta  
suy nhược.

Vì huyết dẫn di các bộ phận,  
nhất là những bộ phận sinh hoạt,  
không đủ, và vì đó những bộ ấy  
làm việc không được chu đáo và  
lâm chết cả cơ thể.

Trái lại, nhiều người cho già  
yếu là vì bộ thần kinh suy nhược.

Một bác sĩ khác đã xét ra trong  
những mạch óc và tủy của người  
già có những nướu cặn đọng lại  
làm giảm sự điều hòa của các mạch.

Việc tuần hoàn của thần kinh vì  
thế sè kém và những bộ thần kinh  
sẽ yếu đi; vì cõi ấy, người ta phải  
già yếu.

Lại theo ý nhiều người nữa thì,  
vì những hạch của thận suy, làm  
cho cả cơ thể phải già cỗi.

Thuyết đó đã làm nảy nở ra một  
phong trào tìm cách cho người ta  
được trẻ lại bằng cách ghép,  
thay hay chữa những hạch thuộc  
thận.

Theo một thuyết thứ hai, thi hết  
thấy các bộ phận đều đồng loạt và  
dịp dàng già yếu theo một luật  
chung cho cả cơ thể, tùy theo sức  
lực và tạng từng người. Và như  
thế, các thớ thịt đều già theo một  
luật nhất định.

Tuy thế, người ta nhận ra, rằng  
nhiều khi các bộ phận không già  
cùng một lúc: như lâm người còn  
đang độ thanh niên mà đã hép,  
da đã rãnh, đi đứng yếu ớt chẳng  
khác gì những người già nua tuổi  
tác, nhưng cũng may là những  
« ca » ấy hơi hiếm.

(Guérin)

**Hiệu cơm Tây  
JOSEPH** đã được  
tiếng món ăn ngon

# lướm lặt

## Một nhà triệu phú tí hon

T RONG năm ngoái người ta tính ra  
thấy số tiền già tài của cô Gloria  
Vanderbilt, mươi hai tuổi, tăng lên thêm  
700.000 đồng bạc Mỹ (10.500.000 quan  
tền Pháp). Vả lại ông Thomas B.  
Gilchrist, một người trong các người đứng  
đứng đầu cô Gloria cũng nhận đúng như  
thế.

Trong năm 1936, số tiền cô Gloria chỉ  
tiêu chia ra như sau này : 516.000 quan  
tiền chia hai cái nhà để Gloria ở về vụ  
lạnh và vụ nóng ; 6.240 quan dùng mua  
đồ chơi ; 450 quan để mua mũ ; 2.300  
quan để may một cái áo « vo-lua » ;  
20.865 quan để trả tiền đốc từ ; 30.000  
quan trả công các nhà thám tử đã trông  
nom cô ; 172.000 quan để trả công con  
hầu, dìa tớ và các người làm.

Không hiểu tại sao mẹ cô, bà Morgan  
Vanderbilt lại biến số tiền mua 40 hộp  
thuốc lá và 6 hộp sáp đánh mồi vào mục  
« bắt thường »? Hiện nay người ta đương  
tim cho ra nguyên cớ về việc tiêu ấy.

New York Herald



## Ông tổ bóng tròn

C ó ai biết, những người Anh, chính  
họ cũng thú nhận rằng, họ không  
phải là những người đầu tiên chơi bóng  
tròn phải không? Họ quả quyết nói rằng,  
môn thể thao đó là do ở Ý, hay nói cho  
rõ hơn, là ở thành Florence có trước.

Thật vậy, trong thành phố ấy có một  
môn thể thao gọi là « pallone » và đã bắt  
đầu chơi thời trung cổ.

Từ hồi ấy đến giờ, những điều luật  
trong môn thể thao này có thay đổi ít  
nhiều.

Ngày trước cũng chia ra làm hai bên,  
mỗi bên có từ 20 đến 27 người.

Bọn đấu thủ cũng đứng thành hàng,  
nhưng mặc thứ áo ngắn đến lưng quần,  
mặc quần cụt và mang giày nhọn mũi,  
đầu đội mũ có lông.

Người ta đoán rằng chắc họ có những  
quần áo khác để thay ở nhà, vì khi rời  
cuộc, không những quần áo họ mặc bị  
nhau và hư nát cả, cho đến những cái  
mũ của họ còn trai mất lông.



## Cái nghề hút thuốc

C ó một thứ nghề mà ít ai biết là nghề  
ném thuốc lá.

Những người làm việc chọn vào sở  
tài chính đều phải coi về cách làm thuốc  
và ném các thứ thuốc trên lầu nhau để  
chě ra thứ thuốc mới khác của sở.

Những người ném thuốc lá cũng giống  
những người ném rơm, thường hay  
chóng mệt lắm, nhưng ngoài cái thi giờ  
phải ném ấy, họ còn phải làm những công  
việc ở bàn giấy cũng giống như công  
việc của các bạn đồng nghiệp trong sở,  
tuy vậy mà số thi sinh xin vào sở ấy vẫn  
thấy mỗi ngày mỗi đông hơn lên.

(Paris-Soir)

## Những lời tranh luận phải dịch ngay tức khắc

C HÚNG TA vẫn đọc những bài tường  
thuật những cuộc hội họp của hội  
Vạn quốc và trả lời rằng không biết đại  
biểu các nước « theo » sao được những  
cuộc tranh luận, vì phần nhiều đại biểu  
nói tiếng nước mình, mà các đại biểu  
khác không bắt buộc phải biết đến.

Vấn đề tiếng ngoại quốc đã giải  
thuyết xong là nhờ có người « dịch lời  
tranh luận ».

Khi ông Hailé Salassié tranh luận, ông

nói tiếng châu Phi. Hắn là không mấy  
ai hiểu hết, trừ ra vài người da đen  
đi theo ông; thế mà hầu hết các đại  
biểu đều « theo » được bài diễn thuyết  
của ông vua da đen.

Là nhở có giây mắc vào máy truyền thanh  
đặt trước mặt diễn giả để truyền lời nói  
cho những người dịch chuyên môn dịch  
ngay tức khắc thứ tiếng cần đến.

Những người thông ngôn ấy nói vào  
máy truyền thanh để truyền đến máy đặt  
ở bàn giấy các ông đại biểu.

Những ông này chỉ việc đưa máy lên  
tai, bấm một cái khuy để nghe lời tranh  
luận bằng một thứ tiếng theo ý muốn  
của mình.

(Illustré du P. J.)

## Âm nhạc trừ sâu

B ÁC SĨ Yoshimasa người Nhật, trong  
khi nghiên cứu tính chất một thứ  
sâu làm hại tôm tên là « kiochou », mới  
khám phá ra được một sự lạ, không ai  
ngờ đến.

Bác sĩ tuyên bố rằng cách trừ sâu  
« kiochou » công hiệu nhất là cho những  
con sâu ấy nghe một bài đờn Mọi Hoa-ký  
(hot jazz american). Những con sâu  
ấy tức thì sụp hãi, chui tuột vào trong  
những con tôm rồi chết ngạt trong đó,  
chừng nửa giờ sau.

Người ta nói chính phủ Nhật-bản định



đặt thật nhiều đĩa hát đờn Mọi Hoa-ký  
để dùng vào việc khuyến khích tôm tang.

Umschau in Wissenschaft

## Người thu thuế là một người nhã nhặn nhất . . . ở Nhật

M ỘT người  
Anh, ở  
Nhật, nói rằng,  
những người  
Nhật có một  
cách rất nhã  
nhặn . . .  
thường cho  
những người  
đóng thuế,  
khiến cho người đóng thuế đến phải...  
quá mến người thu thuế (trái hẳn với  
người ở các nước khác, người thu với  
người đóng thuế vẫn . . . thù nhau).

Sau khi đóng tiền thuế lần cuối cùng  
người Anh nhận được một bức thư, trong  
thư bảo ông đến tòa đốc lý (để linh  
thưởng), vì ông đã nộp thuế đúng kỳ hạn.

Ban đầu, ông còn tưởng là một sự  
đua bẩn, nhưng ông cũng cứ đi đến tòa  
đốc lý. Đến nơi, ông ngạc nhiên, vì  
những người làm việc ở đấy đang chờ  
ông, người nào trên môi cũng nở một nụ  
cười... và trên tay cũng mang những . . .  
phản thưởng thợ.

Người ta nói với ông những câu hoa  
mỹ theo giọng văn A-dong, và đưa cho  
ông năm cái đĩa bằng thau chạm vẽ rất  
mỹ thuật; những cái đĩa ấy, người Anh  
nói rằng vẫn dùng để gat tàn thuốc trong  
phòng tiếp khách.

## Sách mới xuất-bán và

### 3 thứ sách đã in trọn bộ

Thập-bát-thiểu-lâm Đại-Kiếm-hiệp — Là bộ Kiếm-hiệp hay nhất, không  
huynh hoặc, đèn cầy cũ về khoa-học lịch-tại. Có dù hình vẽ để dạy các  
môn võ và binh khí cùng cả thuật phi hành, luyện kiếm, cách chế rượu mè  
hồn v.v. Do Sơn-Nhân dịch thuật đã có số 3 (số 1 giá đặc biệt 1 xu —  
16 trang lón)

Ba thứ sách đã trọn bộ (không bán lẻ nữa) I. Hai bả bộ Trung đánh giặc — Chuyện  
tâm-lý, hùng-tráng võ-cứng, có 24 hình vẽ, dày 380 trang lón, bìa đẹp. Từ  
Siêu soạn. Giá 0p.80

2) Vua bà Triệu-ùu đánh Tàu — Chuyện hay nói khôn siết, có 14 hình vẽ, dày  
224 trang lón, bìa đẹp. Giá 0p.50 (Tứ-Siêu soạn)

Bon vñ hiếp dối chay chùa Hồng-lien — Là bộ võ-hiệp đã nói tiếng là « layet »  
y. ! Dày 800 trang lón, bìa đẹp. Giá 1p.50. Có nhiều tranh vẽ (Trúc-Khé dịch)  
Mua buôn, mua lẻ, thơ, mandal để cho nhà xuất bản như sau đây :

Nhật-Nam-Thư-Quán, 102 Hàng Gai - Hanoi

# GÓP Ý KIẾN VỀ ÁNH-SÁNG



Của ông Nguyễn  
hữu-Liên

**Ý KIẾN** của tôi là ý kiến chung  
của tất cả đồng lý hat Nghĩa-  
hung, Nam Định.

Cái sáng kiến của Ngày Nay về  
việc lập ra hội Ánh Sáng, chúng tôi  
nhận thấy nó đầy dãy những sự báu  
ái và nhân đạo đối với dân quê.  
Trong hàng tri thức, nếu ai đã giàu  
lòng nhân loại thương đồng bào  
mà lại không nhân lúc này hưởng  
ứng đê nâng cao trình độ dân quê  
chúng tôi là những phần tử của đất  
nước, thi còn đợi đến bao giờ và  
cơ hội nào nữa?

Ánh Sáng của văn minh nay chỉ  
còn đợi có một cơ quan chủ dẫn  
là sẽ đến sửa đổi những sự tồi  
tâm mù mịt nó vây bọc chung  
quanh sự sinh hoạt dân quê từ  
mấy nghìn năm!

Một cơ hội cho dân quê hiều sự  
sống đê mà sống.

Chúng tôi thiết nghĩ, sau những  
cuộc lạc quyền và cỗ động mà hội  
bài trừ hàng tối đã thành lập rồi,  
nếu không có những điều kiện sau  
này thi việc thực hành ý nguyên  
của hội cũng khó lòng mà có hiệu  
quả tốt đẹp được:

1.) Cần phải có sự can thiệp của  
các quan địa phương và sự hợp tác  
của đồng lý, nghĩa là phải có chính  
phủ hộ vệ;

2.) Mỗi một địa hạt như phủ,  
huyện cần phải có chi nhánh của  
hội.

## I

Dân quê cũng có hạng vi  
nghèo túng, không đủ tiền làm một  
cái nhà có đủ không khi đê thở.

Cũng có hạng có thể làm được,  
song vì cái tình cầu thả di truyền,

hoặc vì bà tiên không muốn làm  
cho rộng rãi, miễn là ô đực, đủ  
để che được mưa, nắng, gió thì  
thôi. Đối với hạng này, nếu không  
có một cái thế lực gì bắt buộc họ  
thì không khi nào họ nghe lẽ phải,  
vì lẽ phải có thiệt thòi.

Gặp trường hợp ấy, chính phủ  
đã có cái trong trách phải săn sóc  
đến sự vệ-sinh chung của quốc dân,  
thì tất phải đứng lên hậu thuẫn cho  
hội Ánh Sáng; vì vấn đề nhà cửa ở  
thôn quê cũng trọng như ở các  
thành phố chính phủ săn sóc đến,  
sao những sự săn sóc ấy lại không  
có ở thôn quê?

Việc vệ sinh chung là việc của  
chính phủ, chính phâ không thiệt  
thòi gì, chắc cũng hộ vệ cho Ánh  
Sáng.

Chính phủ hộ vệ ở những lời nói  
của các viên phủ, huyện hiều dụ  
cho dân, hay hơn nữa bằng một  
dao sắc lệnh: kể từ ngày hội Ánh  
Sáng thành lập và có chi nhánh các  
nơi, thi bắt buộc nhân dân, trước  
khi làm nhà phải khai trình cho  
hương lý biết nhà mình định làm  
bằng gi, trên miếng đất rộng bao  
nhiều và số tiền trả liệu đê tiện  
việc lấy kiều mẫu, hoặc có viên  
giám thị của hội về trông coi chỉ  
dẫn không mất tiền.

## II

Cần phải đặt chi nhánh ở các  
nơi phủ, huyện đê tiện việc tuyên  
truyền và cko nhân dân dí lại hỏi  
han và lấy kiều mẫu. Chi nhánh  
ấy sẽ đặt ở nhà người nào có thành  
tâm đối với quốc dân, hoặc ở nhà  
các ông nghị viên.

Như vậy, dân quê chúng tôi mới  
mong chóng được tìm thấy ánh  
sáng. Riêng tôi, tôi sẽ là hội viên  
của hội và sẽ tận tâm giúp hội

những việc tôi có thể.

Mong hội chóng thành lập.

Nguyễn-hữu-Liên  
Văn Giảo Nam-dịnh



Của ông Vũ Văn-Điêm

**Á NH SÁNG** ở thượng du.

Cũng như ở trung châu, vẫn  
đề nhà cửa ở trên thượng du vẫn  
chưa tránh khỏi sự kém vệ sinh.  
Các ông thủ trưởng tuyet một gian  
nhà tuy rộng rãi, nhưng trên người,  
dưới súc vật, giữa nhà dun bếp  
khỏi um xuốt ngày đêm, thi có gi  
khác những căn nhà lụp xụp, tối  
tăm?

Nhà nào làm trâu, bò thi sự bẩn  
thùi thật ta không thể nào tưởng  
tượng được.

Họ chịu ở bẩn thùi như vậy vì  
sự tiêu lợi, chứ không phải họ  
không có tiền làm một căn nhà  
sáng sủa, sạch sẽ.

Và lại, việc thực hành của hội  
Ánh Sáng ở trên thượng du rất dễ  
đang, có nhiều điều tiện lợi và tốn  
kém ít. Vì:

1.) Trên thượng du, nhà nào  
cũng thường thường nếu không  
dẫn không mất tiền.

2.) Họ ở từng làng ít nhà một.

3.) Sẵn gỗ.

Còn như tôi nói tốn kém ít, vì  
những vật liệu dùng đê xây một  
căn nhà gach họ có thể phác làm  
được, nếu không có sự gi ngăn trở.  
Theo ý tôi, ở trên thượng du, thi  
công việc nêu thực hành một cách  
như sau này sẽ có kết quả mĩ mãn:

1.) Mỗi tỉnh lập một chi nhánh và  
mỗi huyện một tiêu chi nhánh hay  
một ủy ban.

2.) Công việc của tiêu chi nhánh

là giữ việc tuyên truyền và tiếp  
những đơn thỉnh cầu của những  
ai muốn làm nhà rồi gửi lên (đại chí  
nhân chuẩn y).

3.) Ai muốn làm nhà, có đơn xin,  
hội sẽ xin phép kiêm làm cho ngay  
(cứ 5 nhà một tờ giấy phép kiêm  
lâm, trong một năm có 10p.00). Như  
vậy, tinh ra vật liệu dùng đê xây  
một căn nhà gach chỉ có hai đồng  
bạc.

4.) Những người mà hội xin phép  
kiêm lâm cho, sau khi đã làm xong  
gach, ngói, vôi, v.v...

a) Nếu ai sẵn tiền thi cứ việc xin  
kiều nhà với hội và làm luôn.

b) Ai không sẵn tiền, muộn tiền  
tiền của hội đê làm ngay cũng được.

c) Những nhà nghèo, hội sẽ cấp  
tiền muộn thay cho (riêng thợ nề)  
vì vì đê mộc họ có thể làm được,  
tuy xấu nhưng có phần bền hơn.

Những nhà đê phải làm giấy cam  
đoán xin nuôi mỗi năm một con  
lợn riêng đê bán lấy tiền trả hội  
trong một thời hạn nhất định của  
hội (tôi bắn nỗi lợn đê bán lấy  
tiền trả hội, vì ở trên thượng du  
này họ nuôi lợn bằng toàn rau  
không mất tiền mua, cho nên  
không cần có vốn cũng nuôi được  
lợn).

Xem như vậy thi họ chỉ chịu  
khó trong một vài năm đã có một  
căn nhà gach sáng sủa, sạch sẽ, đẹp  
đê đê ở, và số tiền hội chu cấp cho  
mỗi một gia đình cũng không là  
mấy.

Trước khi đem ý kiến này ngỏ  
cùng các bạn nhiệt thành muốn cho  
hội Ánh Sáng chóng thành lập, tôi  
đã hỏi ý nhiều làng, họ đều vui  
lòng tán thành, cho đó là một ý  
kiến đê thực hành.

Vũ-Văn-Điêm

## MỚI LẠI

**PETROMAX**

N° 826 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt đêng 12 giờ  
N° 821 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt đêng 18 giờ  
N° 900 — 100 bougies  
1 litre dầu đốt đêng 26 giờ  
Chỉ có thử đèn n° 824 N° 2  
sóng bằng dầu lửa và thi.

Sáng 300 bougies



**Đèn MANCHON kiểu mới rất tinh**

Bản hiệu PETROMAX n° 824 N

SÓNG BẰNG DẦU LỬA  
Chẳng cần phải dùng đèn dầu alcool mà sóng như trước nữa

ĐỘT BẰNG DẦU LỬA

Hiệu đèn Petromax n° 824 N mới phát minh tại bên Đức

Ai thấy cũng đều khen ngợi vô cùng, may-moc gion-di

đơn-sor dùng rồi có thể sửa láy một mình đưọc

Cách đổi rất đê: có sẵn ống lợm đê che dầu lửa đê lưu trong bình đèn, khி  
muốn sóng, ché dầu lửa vào ống chửa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đັ  
dầu tràn lên ché đê sóng, trong lắc sóng ngọt lứa cung xanh biếc như ngọt lứa dầu  
alcool chứ không có khói, một lần ché dầu vào ống chửa có thể sóng đưọc người măg lần

Đèn Petromax n° 824 N là kiểu đèn rết lịch-sử, tinh-xảo, không kiêu.

đen náo sánh bồng, không hao dầu, không sợ chao-chân diều gí

Đèn Petromax bắp ra đêu có bảo kiết luon luon

Établissements **DAI-ICHI**

Chuyên mòn bán các hàn đèn danh tiếng và đồ phu-tông các hiệu đèn đèn có đັ  
N° 29 Boulevard Tông-Dốc-Phuong — CHOLON

T I E U



THUYẾT

# GIA DÌNH

VII

**S**AU ba hôm, ăn uống bè  
bộn, om xòm.  
Nga nằm gốc ngủ  
thiếp trên trường kỷ  
giữa lúc nàng dương  
trong coi người nhà thu gọn bát  
đĩa đem đi trá. Những bữa tiệc  
mời hàng trăm người, thì ở nhà  
quê chẳng ai có đủ sẵn sàng các  
thức, nên bàn ghế, đĩa bát, mâm  
nồi đều phải di mượn khắp các  
nhà.

An ở buồng bèn di ra đứng  
đứng lại ngắm vợ, rồi mỉm cười  
nói :

— Đãm dang lảm!

Cầu khen mía mai, bọn người  
nhà lại trưởng là lời trách móc.  
Một người đáp :

— Bầm quan lớn, bà lớn con  
vắt vả luôn mấy hôm nay nên  
mệt quá.

Nghé tiếng quan lớn bà lớn, An  
khó chịu vội bước ra sàn. Cái rạp  
không, bàn ghế và không còn  
tráng hoàng y môn, trưởng, đối  
nửa, trông như cái nhà trạm làm  
trên mây. Những cột hương, những  
cột và phên liếp giờ ra, nhảy nhót  
đến bùn cùng với ăn trầu và dù các  
thú bẩn mà các ông kỳ mục đã

## TRUYỀN DÀI của KHÁI-HƯNG

tiện tay bôi vào.

Chàng nhăn mặt đứng ngắm,  
ấy làm ghê tởm, nhất là mùi thịt  
bò, thịt trâu hơi khét vẫn còn  
phảng phát sảng lên mũi chàng.  
Và chàng lầm bầm : « Phải tìm  
cách phơi Hà-nội ngay mới được.  
Ở nhà mãi, mình đến hóa dien

mắt ! »

Chàng loay hoay tim cớ dề nói  
đổi đi Hà-nội. Chàng mỉm cười  
nghĩ đến Xuyển, người đầu tiên  
đã cùng chàng « ăn mừng, ăn  
khoa » sự đặc thắng của chàng.  
Sau mấy ngày phiêu泊, với  
những tục lệ quê mùa, chàng cảm

thấy lòng yêu cái đời phóng đãng  
càng tăng lên. Và chàng muốn di  
ngay dề hưởng lạc thú với tình  
nhân. Chàng nhăn nhó nghĩ thầm:  
« Chứ ở đây mà luôn luôn ngầm  
nghia, nghe bàn tới tương lai,  
cái tương lai khó chịu mà mình  
muốn lánh thì mình cũng đến  
chết mất thôi ».

Một tiếng hắng giặng của ông  
Điều như đáp lại ý nghĩ của  
chàng. Chàng vội quay lại,

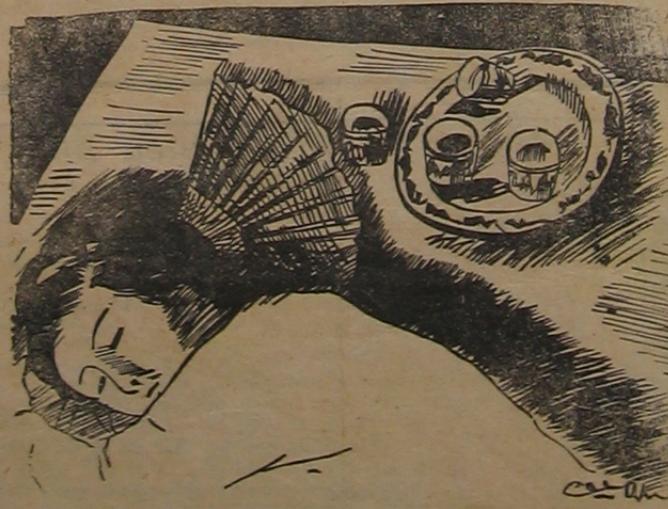
— Chưa cho rõ rapà, anh huyen?  
An cố giữ cái cau mày :  
— Thưa chú, chưa.  
— Chị huyen đâu ?  
— Thưa chú, nhà cháu kia, dề  
cháu gọi.

An vào trong nhà đánh thức vợ  
dày, cốt dề vợ tiếp chuyện chú,  
cho mình được thoát nạn. Nhưng  
ông điều gọi :

— Anh huyen, dề cho chị ấy  
nghỉ, ra đây tôi nói câu truyện  
cần.

Nga dã chạy vội ra don dã chào  
hỏi chú, rồi mời chú vào phòng  
khách.

— Chị chưa cho hạ rap ?  
— Thưa chú, cháu định mai  
mồng tám tối ngày, cháu mới hạ.



An dì bên phi cười, nói riết :

— Mợ đến kiêng kỵ. Dụng rạp chọn ngày tốt, cũng đã quá lầm rồi. Hạ rạp mà cũng kén ngày thi thực mợ là lùng hơn sự là lùng.

Ông điêu vẫn thích phản đối An, nhất lại phản đối chàng đẽ về cách với cháu đâu mà ông rất vui nè :

— Chị ấy cần thận thế là phải chứ. Tầm, gội, việc tắm thường như thế, người ta còn chọn ngày, nữa là hạ rạp, nhất việc hạ rạp này lại vận vào việc xuất chinh nay mai của anh.

— Hừ! vận vào!

— Chứ không à?

Nga đưa mắt ra hiệu bảo chồng không nên cãi lý với chú, rồi gọi người nhà bảo pba nước. Ông điêu đánh điểm định châm điếu hút thuốc, nhưng thấy Nga trở vào, ông lại quay ra hỏi truyện cho kỳ cái điếm chạy gần hết, ông phải vội vứt xuống đất đánh cái khác.

— Chị nên sắm lấy cái đèn hoa kỵ cho đỡ tốn điếm.

An quay đi mỉm cười. Chàng ấy làm lạ rằng tiều hàng trăm, ông chú không tiếc, mà chỉ trông thấy những sự tốn phí nhỏ nhặt.

— Chị mua ngay lấy một cái đèn hoa-kỵ, dằng bằng sắt chứ đừng mua dằng thủy-tinh, nhà có trẻ nó đánh vỡ.

Ông điêu vừa nói vừa hút, thành thử cái điếm nào cũng chỉ đèn được nứa hơi kéo dở, và ông phải đánh đèn cái thứ năm mới hút xong điếu thuốc.

— Chị đã tính sò chưa?

— Thưa chú chưa.

— Chắc cũng đến dăm trăm đây nhỉ? Những bên tôi, tiếp khách riêng ở thiên hạ về chơi cũng đã tốn gần trăm rồi.

An mỉm cười :

— Chú đã rồi chúng cháu hoàn lại chú số tiền đó.

Ông điêu trổ mắt sau đôi mục kính :

— Hoàn lại! anh làm như việc riêng của anh, tôi không có dính dáng gì đến. Anh phải biết, nếu anh nghèo không có tiền khao vọng, thì tôi cũng bỏ tiền ra cho anh khao vọng chứ. Mà không có tiền thì tôi bán ruộng bán vườn của tôi đi, đã sao?

An vỗ mỉm cười :

— Của chú.

Nga ngồi bèn, sợ An lại vô phép cãi lý với chú, liền hỏi phả ngang :

— Thưa chú, thế là công việc thanh thoa. Thực là may có chủ giúp đỡ, chứ những như chúng cháu thì chẳng biết xoay xở ra sao.

Ông điêu yên lặng về điếu thuốc bỏ vào điếu, cặp mắt suy nghĩ, rồi tay cầm bao diêm, tay uốn cái xe mềm xuống :

— Tức thật anh chị à.

An thở phào khỏi thuốc lá hỏi lại :

— Chủ tức điều gì, thưa chú? Hai đêm nay tôi mất ngủ vì điều này. Anh có thấy không, hôm mời làng, anh có thấy mâm cỗ bày cao nhất mà không ai ngồi ăn không?

— Có, cháu có thấy. Hôm ấy, cháu định mời mấy ông vào ngồi, nhưng cháu xuá tay.

Ông điêu thở dài :

— Mời sao được! Đó là mâm tiên chi. Dù tiên chi không đến cũng không ai được ngồi.

— Hay nhỉ?

— Rồi chờ làng an tọa mời

mâm cỗ tiên chi ruồi bàu!

— Trông thấy mâm cỗ tiên chi vào tay người khác thì không tức sao được? Đáng lẽ mâm cỗ ấy phải vào họ nhà mình, vì nay anh đã dỗ tri huyền. Cán sự thi to bằng tri huyền thế nào được. Hôm kia, khi ăn uống ở đây xong, cháu mời ông chánh cựu, ông lý Rao, ông cựu Trưởng, với mấy ông trong hội đồng sang bên cháu xơi thuốc phiện, rồi mời gọi đến câu truyện tiên chi, thì ai cũng bảo thế, bảo phần tiên chi phải vào tay anh, mới đích đáng. Ấy cháu mới khai mào thế, để hôm nào ra họp việc làng, cháu

người ta cũng đồ ông tú ông cứ tay rồi xuất chinh như ngày xưa đây...

An bắt cười :

— Nếu chú nói thế thì người ta biết ngay là cháu ám chỉ cháu mất.

Ông điêu cũng cười :

— Thi có nhiên. Chú chỉ cốt đẽ người ta hiểu thế... Thế rồi cháu đòi ngôi tiên chi về cho cháu, về cho họ Phạm ta.

— Nhỡ người ta không nghe?

— Không nghe thế nào được. Nói phải, nói hợp lý thì ai mà không nghe?

— Nhưng cứ thí dụ người ta không nghe.

— Đến nước ấy thì mình kiện. Chứ khi nào chịu.

An kinh hoảng :

— Kiện? Kiện tranh ngôi thứ? Làm thế, thiên hạ người ta cười chết! Cái gì, chứ cái ấy thì cháu xin cháu tha cho.

Ông điêu Vạn thở dài, tháo mục kính ra lau, rồi lại deo lên mắt nhìn An.

— Anh cứ giữ cái nước lép vẽ thi thể nào anh cũng bị người ta bắt nạt. Sao lại thế được? Ngày tiên chi của mình sao lại đẽ người khác, họ khác người ta chiếm mất được. Anh cứ đẽ mặc tôi xoay với họ.

— Nếu cháu mà không nghe cháu, thì cháu sẽ thản ra dinh cháu nhường ngôi tiên chi.

Nga đứng dậy, vỗ bức túc lộ ra nét mặt.

— Người đâu mà nhút nhát thế!

An quay lại phía vợ gắt :

— Mặc kệ thày tôi, không việc gì đến nợ. Tranh nhau ngôi thứ đẽ người ta đem lên nhật trình nhé?

Ông điêu thản nhiên đáp :

— Việc gì phải tranh. Mình là tiên chi, thì là tiên chi, chứ nào có tranh dành với ai, mà ai tranh dành nỗi với mình!

— Nhưng làm tiên chi thì được cái gì? Được cái lợi lộc gì?

— Thị được cái làm tiên chi, được làm người thứ nhất trong một làng, cũng như ông vua trong một nước.

An yên lặng chống tay vào cằm, ngồi hút thuốc lá. Chàng nhận thấy ý muốn của chú là cái ý muốn thông thường của người đời. Đến ngay chàng, kỳ thi ra cũng như các kỳ thi lên lớp, chàng vẫn cố trúng số đầu. Trúng số đầu đẽ làm gì, há chẳng phải đẽ được đứng trên cả mọi người. Và chàng lại nhớ câu nói của César khi qua một cái làng nhỏ : «Làm người thứ nhất trong làng nay ta cho còn sướng hơn làm người thứ hai ở La-mã». Thị ra cái thứ làm tiên chi bao giờ cũng thế, ở đâu cũng thế, ở trường hợp nào cũng thế.

(Còn nữa)

Khái-Hung



bưng đèn biếu nhà ông tiên chi.

— Thưa chú, vì sao ông tiên chi lại không đến dự tiệc, đẽ phải biếu chắc tần phiền thế?

— Vì hắn ta đương đi làm việc. Lão Luyện họ Hoàng đấy mà, cháu không biết à? Hiện hắn làm tham tá lục-lộ. Nói tham tá cho nó sang, chứ thực ra chỉ là cán sự, cán siêc gì đó thôi.

— Thưa chú, người ta đi làm việc xa thì đến sao được mà chú tức.

Ông điêu ngắt hơi thuốc đương kéo dở :

— Nhưng mà vẫn tức, trông thấy mâm cỗ tiên chi...

An mỉm cười ngắt lời :

sẽ dừng lên hỏi làng một câu.

— Chủ hỏi làng câu gì?

An nghe câu truyện tranh dành ngôi thứ cũng hay hay, nên muốn gọi mãi truyện ra.

— Chủ chỉ nói thế này, — nói có điều tích, chứ chẳng nói liều — Chủ chỉ nói thế này: thưa làng, làng ta là một làng văn vật, thời xưa các cụ ta khoa bảng rất nhiều. Nên thời ấy phi chán khoa mục không ăn nỗi phần tiên chi ở làng ta. Đến thời chúng ta, chúng ta có nói theo tiền nhân. Nhưng triều đình bỏ khoa thi mất rồi, ta biết sao. Nhưng tôi thiết tưởng bỏ khoa thi trường Nam thì nay đã có khoa thi Tây. Đấy ta coi:

## Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp  
nghè dệt áo tricot; mỏ dã lâu nám, có đủ các thứ máy móc  
tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu  
chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sơi (coton) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỵ  
lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỰ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng  
tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều kẻ bắt  
chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kéo lầm,  
cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chóng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỰ-CHUNG sô nhà  
100 phố hàng bông Hanoi.

CỰ-CHUNG

# TIẾNG PHÁO XUÂN

TRUYỆN NGẮN của HOÀNG-ĐẠO

**D**ÈM HÔM ba mươi tết. Một đêm lạnh lẽo, mưa phùn, gió bắc. Nhà hàng phố đã bắt đầu đóng cửa. Ở một góc tường dưới cái mái hiên lớn, Minh co ro trong chiếc lót rách, miệng lâu nhau kêu rét. Hắn dờ tay vào túi, lấy ra một miếng pháo xiết ăn mạnh lên vỉa hè. Không thấy kêu, hắn cầm soi lên ánh đèn, lầm bầm :

— Rõ den. Nhặt được miếng pháo trót.

Minh quăng bánh pháo xuống rãnh, ngả mình lên nướu cỏ, co hai chân lại, hai tay giao lẩy nhau đưa lên miệng hít hơi cho ấm. Lạnh lung, hắn nhìn mưa phùn từng lớp tráng bay qua ngọn đèn điện treo giữa phố, se sẽ rung rinh trước gió, đưa mắt theo khoảng ánh sáng đặc bát bênh trên nền trời den tối như một đám bụi vẫn trên mặt biển mênh mông.

Hắn rùng mình. Hắn vừa nghĩ tới số phận của hắn, số phận của một đứa trẻ không cha mẹ, sống lạc loài trong sự lo sợ, trong sự đói rét. Số phận hắn là số phận của đám bụi ánh sáng lèn đèn trời trong biển trời den thảm, không chút tình thương yêu, không một tia hy vọng. Hắn bỗng cảm thấy hết cả nỗi khổ của đời cơ cực. Nhưng sự cảm ấy thoảng qua như con gió lạnh ở đâu lại, lùa vào khe cửa rồi biến mất. Lát sau, Minh đã kéo ở trong bọc ra một nắm xôi nhai ngấu nghiến một cách ngon lành. Hắn lò mò nhìn sang dãy bên kia phố, dừng mắt lại một cửa hàng tạp hóa còn rong đèn. Trong khung ánh sáng, hiện ra một cảnh tượng êm đềm, đầm thảm.

Qua mấy cái tủ hàng, Minh

trông thấy rõ người nhà dộn dẹp lề giao thừa. Một người đàn bà hắng còn trẻ dương dắt bát thủy tiên trong xuôi lén bán thờ sáng chung. Dưới đất, một cô con gái vào trạc tuổi Minh đương lúi húi dắt trăm trong một cái đình đồng. Khỏi trăm thong thả bốc lên, hóng thả quyến lẩy mây dóa hải đường lồng lẩy, mây chau cúc vàng, lẩy cánh đào hoa lấm chấm hồng. Minh thở dài. Hắn tưởng tượng

mẹ, rồi trong trí hiện ngay ra hình ảnh một người hốc hác xanh xao, nắm lịm đi trong một túp nhà tranh lụp sụp ngoài bãi, trên chiếc chông tre siêu vẹo. Đó là hình ảnh mẹ lúc hấp hối Minh còn đem theo trong linh hồn. Tuy vậy, hắn nhận thấy nét mặt người đàn bà kia nhiều vẻ giống, và hắn cố nhìn theo để tìm những nét giống khác nữa. Đến lúc người đàn bà ấy đi khuất sau ban thờ, Minh lại

thấy người ra đóng cửa hàng. Minh bỗng tức tối nhìn như một người thù hận. Từ từ, người ấy đặt hết cánh cửa này sang cánh cửa khác. Minh cố nghén cố nhìn bức tranh hoạt động đáng yêu một giây một thu nhỏ lại. Còn một chỗ hở, là hắn còn nhìn vào trong nhà, như người hấp hối cố cầm hơi để sống thêm vài phút nữa.

Đến khi trông thấy hai cánh cửa cuối cùng che kín mắt cánh đời tưởng tượng, Minh như bị sô dẩy vào trong sự tối tăm lạnh lẽo. Hắn rên sê một tiếng, òa lên khóc. Đáp lại, đồng hồ nhà ai thông thả đánh mười một tiếng : tiếng lanh lanh như ai oán rơi vào trong đêm tối vô hạn.



như đương sống trong cảnh bồng lai. Hắn mê man mơ trốn màu lam của hương trầm, màu vàng chói lọi của cát đối, say sưa với màu hồng nhạt của lá mân phu trước ban thờ, với những sắc lấp lánh của cái tủ trẻ khảm kẽ bên cạnh.

Bỗng Minh thấy người đàn bà quay ra phía hắn, nói gì với một người vú già đứng hầu ở chân sập. Nét mặt đều đặn, có vẻ hiền từ, phúc hậu. Minh chợt nhớ đến

để ý đến người con gái dắt trăm. Thấy cô bé nhanh nhẹn vai cười, chạy hết chỗ này đến chỗ khác, Minh cảm thấy vui vẻ trong lòng, hình như chính hắn đương soạn sửa đến dòn rước năm mới. Minh tưởng tượng cùng với cô bé rứa chén trè trong chậu đồng, cùng với cô bé sửa lại mấy bông hoa cẩm trong lọ xí...

Đêm dần dần khuya. Minh mắt vẫn ráo hoá, đương to nhìn vào trong gian nhà ấm áp. Chợt

Minh thiếp đi từ bao giờ không biết. Hắn dụi mắt, ngạc nhiên nhìn chung quanh. Hắn thấy nằm ở trên một cái giường nhỏ giải đệm, trên mình, dắt một chiếc chăn chôn ấm và mềm, trắng tinh và viên đỗ. Chung quanh, bài trí giản dị mà trang nhã. Ngay đầu giường, một ngọn đèn nhỏ chiếu ánh sáng nhạt lén cái tủ gương bóng loáng, làm nỗi bật lọ hoa cúc đặt trên cái án thư lén màu xám của bức tường họa.

Minh ngồi nhởn dỗi. Bỗng có tiếng hỏi :

— Con đã dậy đấy à ?  
Minh nhìn qua cửa màn, thấy một người đàn bà khoan thai bước vào, dáng điệu giống hệt mẹ đẻ của mình. Hắn vừa toan cất tiếng gọi mẹ, chợt nhìn lại, hóa ra người đàn bà mà hắn đã nhìn trộm ban chiều đương sửa lề giao thừa trong cửa hàng tạp hóa. Minh lại càng thêm ngạc nhiên,

## PHÒNG TÍCH



Thuốc haj nồi tiếng  
khắp Đông - Dương

/ GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức cổ, khi tức ngực, chấn cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rời thi hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua), thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỏi mệt, buồn bã chán tay, bị lúi nấm sắc mặt vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng thường không kể xiết

MỘT HAI LIỀU THÁY DÉ CHỊU HOẶC KHỎI NGAY

Liều một bát uống Op 20

VŨ-DINH-TÂN Ăn-tú kim-tiễn năm 1926 — 178bis Route Lachtray, HAIPHONG

Đại lý phát hành toàn bộ Hanoi: AN-HA, 13 hàng Mã (Civre). Đại lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TÂN, 100 phố Bonnal, Haiphong

Có lính 70 Đại-Lý, HANOI và khắp các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KÝ

CONFETTIS — BOULES — SERPENTINS — COTILLONS

AGENTS GÉNÉRAUX: Hanoi, An-Ha 13 Rue du Cuivre — Haiphong, Nam-Tân 100 Boulevard Bonnal

và toan hỏi, thi người đàn bà đã

vén màn, díu dảng bảo :

— Con cứ nằm xuống đây. Con có đòi không ?

— Да, bầm...

Người đàn bà ngắt lời :

— Thi con hãy nằm xuống nǎo.

Mẫn tí, đem bát súra lên [cho em].

— Dạ.

Một cô con gái — có con gáy đốt trầm ban tối — bước vào, hai tay bưng một chén súra hơi bốc nghi ngút. Minh trông thấy, khan khoái đến cực điểm, và lẳng lẩm la lùng hét sirc.

Người đàn bà nói :

— Con đừng lẩy làm la. Mẹ ra coi đóng cửa, thấy con nằm bên kia cửa he, rẽ mướt, khẽ sờ, mẹ thương quá... Con có muốn nhận mẹ là mẹ nuôi không ?

Minh nghe ngào không biết nói thế nào. Người đàn bà áu yếm bưng bát súra đưa cho Minh uống. Bấy giờ Minh mới nhận ra rằng mình đã mặc một bộ áo mới, sạch sẽ và thơm tho.

Trong lòng Minh lúc ấy vui sướng lạ thường. Hắn có cái cảm tưởng rằng vẫn sống trong sự êm ám, đãi đủ như bảy giờ, còn những ngày giò lạnh sương buốt, những ngày nắng cháy xém da, những ngày nhịn đói nhịn khát chỉ là một giấc mơ dữ dội. Hắn từ

tấm gương phản chiếu cái điểm phúc đột ngột của Minh. Một lát sau, hai chị em cười cười nói nói, rủ nhau ra nhà ngoại.

Nhưng dẫu hải đường man mòn, nhưng cõc thủy tiên thơm mát, và cánh đào lồng lẩy bên nết chín sáng cao đổi vẫn say sưa trong đám khói lam. Minh say sưa dồn lẩy hương trầm vẩn vút quanh mình, và cảm thấy sự sung sướng lâm này nở từng thớ thịt.

Bỗng có tiếng pháo mừng xuân nồ, và có tiếng quát Minh nghe rất gần :

— ... Có bước ngay không, pháo nồ vỡ đầu ra bảy giờ.

Khoảnh khắc, những màu tươi thắm chung quanh, dóa hải đường, cõc thủy tiên đều biến mất. Trước mắt, Minh không thấy mái tóc mây của cô chủ gái xinh, mà chỉ thấy nét mặt giận dữ của người bếp nhìn chòng chọc vào mình. Minh chưa kịp hoảng hốt, đã bị người ấy dap một cái và mắng :

— Bước ngay !

Liken ngay, một tiếng pháo bắt đầu nồ. Người bếp chậm xong ngòi tràng pháo, đã lui vào trong

## PHÊ BÌNH « TRỐNG MÁI »

T HAY NHIỀU, sự nghiệp của một nhà văn sĩ phải là tấm gương phản chiếu cả xã hội và thời đại minh sống. Có những hiện trạng do những sự tiến hóa tự nhiên của loài người đột nhiên đưa ra chung quanh ta, nhưng để rồi ngày kia bị lấp khéo, nếu không có người đưa ra ghi lấy. Sự dụng chạm với một nền văn minh tây phương ngọt nứa thế kỷ, gần đây đã dấp dính đổi hẳn quan niệm về cái đẹp của thân-thể giữa một số đông thanh niên.

Cái hiện trạng đó của thời đại, ông Khái-Hưng đã ghi lại bằng một ngòi bút linh hoạt và cảm động trong cái tác phẩm ông vừa cho xuất bản, quyền Trống Mái.

Có người cho truyện một cô thiếu nữ tàn thời xinh đẹp như cô Hiền mà lại đi mè một anh chàng đánh cá chỉ có cái thân hình nở nang, đều đặn ở bắp bẹ Sầm-sơn, poi nồng ra ngửi mát, là không hợp với tình lý chút nào. Cho như thế cũng phải, nếu quyền sách ấy ra đời trên đây vài mươi năm. Nhưng người ta quên rằng Hiền thuộc về hang gái mới đã chịu rất nhiều ảnh hưởng của phong trào thể-thao mỗi ngày tràn ngập vào nước ta, đã từng đến các sân vận động để ngắm nghia, khen thầm cái thân thể cường tráng của các thiếu niên lực sỹ, và có lẽ đã từng đọc qua một vài quyền sách nói về quan niệm cái đẹp của người Âu, nói tóm lại, đã có được cái khêu thầm mỹ của một người thời nay. Đứng trước Voi, tuy chỉ là một anh chàng đánh cá, nhưng có một thân thể tuyệt đẹp, Hiền tối tưởng có thể cảm được lầm.

Nàng chỉ cảm, chỉ mê, nhưng có lẽ không phải là nàng yêu. Voi đối với nàng là sự thực hiện của một hình ảnh nàng đeo đuổi bấy lâu, cho nên gấp là nàng như bám lấy, để làm thỏa, dù bằng sự tưởng tượng, lòng khát vọng của mình. Bám lấy trong chõi lát để rồi thả ra, vì nàng biết bên nàng còn có mẹ nàng, còn có những thành kiến hẹp hòi, còn có một cuộc đời cao sang lộng lẫy lúc nào cũng như chức sản đế đôn nang: bao nhiêu cái họp lại thành một hổ sún nô sẽ ngăn đón nàng với anh chàng đánh cá.

Cho rằng Hiền yêu Voi, thi sự yêu ấy cũng chỉ đây một ý nghĩa mỉ mai mà thôi; nhưng thế, còn đâu gọi được là tình yêu nura ? Người ta thấy Hiền lúc nào cũng thực tâm bệnh vực Voi trước mặt bạn; nhưng bạn là ai ? Phải chàng là Lưu, là Phụng, là Thu, là Lan, một lũ thanh niên tinh quái, có bao giờ chịu đựng tha những cái ngày ngô của một anh trai quê kệch. Sau bữa tiệc trà ở nhà Hiền, Voi như mang trên mình không biết bao nhiêu là vết thương. Sự ấy, Hiền khi mời Voi,

cũng không ngờ mà có.

Vô tâm, Hiền đối với Voi, như pham vào một tội ác. Cái tội ấy thấy mỗi ngày thêm trầm trọng, nếu ta lân theo cuộc tiến-hóa của hai tâm hồn. Hiền vì không chống nổi sự cảm đỗ của cuộc đời hào hoa lộng lẫy mà hình ảnh là Lưu, dần dần xa Voi rồi đến quên hẳn chàng. Voi đã đi con đường ngược lại. Cái khối óc ngây thơ, chất phác của chàng trước kia chưa từng thoáng hiểu thế nào là yêu đã vì sự gần gũi một cô tiểu thư xinh đẹp lại « có lõng tốt » mà mỗi ngày âu àu rung động, rồi cũng nhớ nhung, tương tư, cho đến ngày chết một cách thầm khố.

Chúng ta không nên trách ông Khái-Hưng đã ngầm ngầm cho người đọc phảng phát thấy cái « ác » của cô Hiền, vì đó là điều kiện cần thiết để làm nỗi sự hối hận của nàng ở đoạn kết, sự hối hận bên cái bi đát của một thứ ái-tình cam thắt vong, đầy một vẻ ngày thơ đáng thương.

Nói tóm lại, một câu truyện như Trống-Mái, ở xã hội ta ngày nay có thể xảy ra được lắm. Những hụng gai như cô Hiền không cần phải thấp thỏm tim mời cô. Mà có lẽ ông Khái-Hưng, trước khi viết truyện, cũng đã có một người mẫu đó rồi. Tác giả đã trọng sự thực mà không kết hai thiếu niên lại với nhau, điều đó ta nên nhận là một cái đặc sắc. Là vì Hiền tuy là một cô gái phong lưu có những quan niệm mới, nhưng chưa thoát hẳn sự cảm đỗ của cuộc đời phong lưu. Là vì cái xã-hội Hiền sống đương còn đầy rẫy những thành kiến hủ bại, hẹp hòi. Là vì Voi không những chỉ biết địa vị mình, mà còn là một anh trai bén lèn, thoảng thấy gáy thì hai mà đã đỗ bừng. Nhưng một khi, bao nhiêu những cái ấy bị đỗ nhào, tôi đảm quyết đòi trai gái sẽ thành thực, sẽ công nhiên yêu nhau. Sự ấy, ta sẽ đợi một trâm, hay vài trăm năm nữa.

Văn của ông Khái - Hưng đến quyền Trống Mái thực là giản dị. Cái lối tả cảnh rườm rà thỉnh thoảng thấy trong những tác phẩm đầu của ông, bây giờ không còn nữa. Bây giờ chỉ là những bức chấm phá rất tài tình mà thôi. Trong văn của ông, còn ẩn một thứ âm điệu nhẹ nhàng miên man, bát ngát. Thứ văn ấy mà đem tả những cảnh trời bể bao la, thực đã lột được hết cái thi vị hùng tráng của nó.

P. T. T.

Sông Hương số 27, ngày 6-2-37

Chỉ nên cắt tóc ở  
Salon de Coiffure TRAC  
n° 86, Rue du Chanvre Hanoi

Hoàng-Đạo

# M U' A

TRUYỆN của SOMERSET MAUGHAM

(Tiếp theo)



IÁO SĨ vụt bắt đầu nện bước trong phòng.  
— Có gì è gớm không, bọn đương đạo họ chỉ tim trốn lánh trách nhiệm. Nghe họ nói, người ta có thể tưởng rằng dem giấu kỹ tội lỗi đi thì tội lỗi không là tội lỗi nữa. Người dàn bà kia cũng đủ là một điều vô sỉ rồi, dem cõ ta làm quà tặng cho một đảo khác, đó không phải là một sự giải quyết. Muốn chóng xong truyện tôi đã phải dùng tới những đại phương pháp đấy.

Giáo sĩ dữ tợn, cái trán tối sầm, cái cầm quả quyết giơ ra.

— Thế nghĩa là gì?

— Giáo hội chúng tôi không phải không có thế lực ở Washington. Tôi đã tổ cho ông thống đốc biết rằng một lá đơn về việc cai trị của ông ta sẽ không có lợi gì cho ông ta một tí nào.

Sau một lát yên lặng, bác sĩ hỏi :

— Bao giờ cõ ta đi?

— Tl út ba sau, chiếc tàu từ Sydney tới San Francisco qua đây. Cõ ta sẽ đi tàu ấy.

Còn năm ngày nữa. Hòm sau, Macphail ở nhà thương vè, chẳng biết làm gì, nên thường sáng nào bác sĩ cũng đến nhà thương. Ông gấp người lai ở thang gác.

— Thưa bác sĩ, xin bác sĩ tha lỗi cho tôi. Cô Thompson ốm. Bác sĩ có thể đến thăm cô ấy được không?

— Được lắm.

Hor'n đưa ông đến phòng nàng. Minh mặc áo trắng dài, đầu đội mũ hoa, cô Thompson ngồi uể oải, chân nân ở trên một chiếc ghế, mắt đăm đăm nhìn thẳng. Macphail nhận thấy màu da nàng vàng khè và lem nhem dưới lượt phấn mà mắt nàng thì mờ mệt. Ông bắt đầu :

— Tôi lấy làm buồn rầu được tin cô không mạnh.

— Ô ! tôi không thực ốm đâu. Tôi nói thế để được gặp ông đây thôi. Người ta bắt tôi seo chuyến tàu Frisco.

Nàng nhìn ông và ông chợt thấy sự kinh khủng hiện ra trong cặp mắt nàng. Hai bàn tay nàng run run xòe ra nắm lại luôn luôn. Bóng súng trước cửa, người chũ

hang lảng tai nghe. Bác sĩ nói :

— Điều đó tôi đã hiểu.

— Đi Frisco lúc này không tiện cho tôi tí nào. Trưa hôm qua tôi đã đến tìm quan thống đốc, nhưng tôi không thể được giáp mặt ngài. Ông thư ký bảo cho tôi biết rằng tôi chỉ có một việc chờ lên tàu. Vì thế nào tôi cũng phải gặp cho bằng được quan thống đốc, nên tôi đã chờ ở trước cửa nhà ngài, và lúc ngài đi ra, tôi đã giữ ngài lại. Ngài không bằng lòng nói truyện với tôi, cái đó đã hẳn, nhưng tôi

— Ông nói với ông ấy rằng đến

Sydney tôi có thể tìm được công việc tử tế. Thực ra cũng không phải là tôi xin nhiều nhẽ gì.

— Tôi sẽ hết lòng giúp cô.

— Mà trả lời cho tôi biết ngay, ông nhẹ ? Tôi không thể làm gì được, trước khi chưa rõ ngã ngũ ra sao.

Việc chạy chot ấy, Macphail chẳng thích tí nào. Vì tính nhút nhát, nên ông chỉ giúp một cách giàn tiếp. Sau khi đã thuật lại việc cõ Thompson nhớ, ông bảo vợ đến nói với bà Davidson. Thái độ

trở về San Francisco ?

Bác sĩ đáp :

— Tôi cũng không hỏi. Nhưng theo ý tôi thì ai cứ nghĩ đến việc này có hơn không ?

Có lẽ câu trả lời hơi sống sượng,

— Ông thống đốc đã ra lệnh bắt cõ ta phải di chuyển tàu chạy thử nhất. Đó là bỗn phận của ông ấy, tôi không can thiệp vào đâu. Người dàn bà ấy ở đây là một sự nguy hiểm.

— Đó chỉ là một sự áp chế !

Hai người dàn bà lo lắng nhìn bác sĩ ; nhưng thái độ của giáo sĩ làm cho hết sợ có sự cãi cọ. Ông mỉm cười tươi tỉnh :

— Thưa bác sĩ, tôi thực lấy làm tiếc rằng bác sĩ có ý kiến không hay đổi với tôi. Xin bác sĩ biết cho rằng tôi rất đau lòng về người dàn bà ấy, tôi chỉ cố làm theo phận sự của tôi.

Bác sĩ không trả lời. Câu kinh, ông nhìn qua cửa sổ. Lần đầu, trời không mưa. An núp giữa khóm cây, thấp thoáng những lều của người bản xứ. Ông nói :

— Được lúc tạnh, tôi di chơi. Davidson năn ní, miệng nhách một nụ cười buồn bã :

— Thưa bác sĩ, tôi xin ông đừng giận tôi, nếu tôi không thể làm theo ý muốn của ông được. Tôi rất kính mến ông và tôi sẽ lấy làm phiền lòng nếu ông cho tôi là một người không tốt.

Bác sĩ cãi lại :

— Tôi chắc rằng ông đã ưng ý kiến của ông lắm rồi, thì ý kiến của tôi có làm sao cho ông phiền lòng được.

Davidson mai mỉa :

— Khá lắm !

Khi thấy sự vô lễ của mình không ăn thua gì, bác sĩ cảm tức xuống nhà. Cô Thompson hé cửa đứng chờ.

— Thế nào ! ông đã nói với ông ấy chưa ?

Bác sĩ quay đi để tránh cắp mắt cõ kia :

— Đã ! tôi rất lấy làm buồn, ông ấy chẳng chịu nghe gì hết.

Cô Thompson nức lên khóc. Thấy nàng sợ hãi tái mét đi, bác sĩ nao núng. Ông chợt có một ý tưởng :

— Cũng chưa hẳn hết hy vọng. Cái cách người ta đối đãi với cõ thực là một sự nhục nhã. Tôi sẽ nói thẳng với ông thống đốc.

— Ngay bây giờ ư ?



không chịu buông ngài ra ; cho xong truyện ngài bảo tôi rằng nếu đức Davidson ưng thuận thì tôi có thể chờ chuyến tàu đi Sydney, việc đó không có trở ngại gì cho ngài.

Nàng ngừng lại và lo buồn nhìn bác sĩ.

— Tôi không biết tôi có thể làm được việc gì giúp cô.

— Ấy đó ! tôi tưởng cô lẽ ông sẽ bằng lòng nói với ông ấy giúp tôi. Tôi xin thề rằng tôi ở yên, nếu ông ấy cho phép tôi ở lại đây. Mà nếu ông ấy bắt tôi không được bước chân ra khỏi cửa phòng, tôi cũng xin vàng. Chỉ còn mười lăm ngày thôi.

— Tôi sẽ nói với ông ấy hộ.

Horn đoán trước :

— Ông ấy sẽ từ chối. Ông ấy muốn cô phải tách ngay hôm thứ ba. Cô cứ dành chịu đi còn hơn.

— Tại sao cõ ta lại không muốn

Bác sĩ gật.

Mặt người con gái sáng hàn ra.

— Thế thi ông tử tế quá ! Nếu có lỗi ông xin thì ông ấy chắc sẽ cho phép tôi ở lại, và trong thời tôi ở đây, tôi sẽ không dám ho he nữa.

Bác sĩ không hiểu vì sao ông lại nhận thán đến nói với ông thống đốc. Ông rất lãnh đạm đối với việc cô Thompson, nhưng giáo sĩ đã làm cho ông phải cẩn thận. Trong người Macphail, sự tức giận bao giờ cũng âm ỷ cháy.

Ông gấp thống đốc ở nhà. Thống đốc là một thủy thủ cao lớn và đẹp trai, râu hơi bạc, cắt đúng đung như bàn chải, mặc bộ y phục trắng may rất khéo.

— Tôi đến thăm ngài để nói cho một người đàn bà trợ cung nhà với tôi. Tên cô ta là Thompson.

Thống đốc mỉm cười :

— Đừng làm rầy tôi nữa đi. Tôi đã ra lệnh cho cô ta phải di chuyển tàu thứ ba này, tôi không thể làm hơn được nữa.

— Ngài không thể ban đặc ân cho phép cô ta chờ chuyến tàu ở San Francisco tới được ư ? Như thế, cô ta có thể đến Sydney được. Tôi xin cam đoan chịu trách nhiệm về tính nết cô ta.

Thống đốc vẫn mỉm cười, nhưng mắt chớp luôn và vẻ mặt trang nghiêm.

— Nếu giúp được ông thi chính tôi cũng sẽ lấy làm sung sướng, nhưng lệnh đã ban ra không thể đổi được.

Bác sĩ cố rái bầy tình cảnh cô kia bằng những lý thực xác đáng, nên cái nụ cười của thống đốc biến mất hẳn.

Nhin vò vần, mặt khó dám dám, ông ta lắng tai nghe. Macphail hiểu rằng dấu minh nói khéo đến đâu cũng bằng thừa.

— Tôi vẫn tiếc rằng phải làm phiền cho một người đàn bà, nhưng thứ ba này thế nào cô ấy cũng phải đi.

— Như thế phỏng có can hệ gì ?

— Thưa bác sĩ, xin ông tha lỗi cho ; những sự quyết định của tôi, tôi chỉ trình bày với các quan trên.

Macphail ngầm nghĩa thống đốc bằng con mắt suy xét.

Davidson chẳng dã nói hở ra những điều dọa nạt của ông ta ? Thái độ của thống đốc hình như bối rối lắm.

Bác sĩ sững sờ kêu :

— Davidso là một tên mập lùm khốn na !

— Thưa bác sĩ, tôi nói riêng cho ông biết rằng không phải tôi bị ông Davidson kích thích, nhưng tôi nhận thấy rằng ông ấy hanh rất hợp lý : để một người đàn bà như cô Thompson ở trong một trại lính đồn giữa đám dân bản xứ,

sự đó thực là một sự nguy hiểm lớn.

Thống đốc đứng dậy; bác sĩ cũng phải làm theo.

— Xin lỗi ông. Tôi có việc cần. Xin gửi lời kính thăm bà Macphail.

Bác sĩ cùi tai di thẳng. Ông biết rằng cô Thompson đương đợi. Muốn khỏi phải thú nhận với cô kia sự thất bại của mình, ông di lên cửa sau rồi chuồn sẽ lên thang gác như người có điều gì giấu diếm.

Bữa cơm chiều, sự yên lặng và sự ngượng nghẹn của ông trái hẳn với cái tính vui cười ấm ỹ của giáo sĩ. Macphail tưởng nhận thấy sự đặc thắng trong cặp mắt ông ta.



Davidson liệu có biết cuộc đến thăm thống đốc và sự thất bại của ông không ? Nhưng làm thế quí nào mà biết được ? Cái sức mạnh của người ấy coi như ghê sợ lắm. Cơm xong, bác sĩ trông thấy Horn ở dưới hiên, liền di xuống làm như để nói chuyện gẫu.

Người chủ hàng thì thăm :

— Cô ấy muốn hỏi xem ông đã đến thăm ông thống đốc chưa.

— Đã, ông ta không chịu nghe. Tôi thực lấy làm tiếc rằng không thể giúp cô ấy được.

— Tôi đã biết không ăn thua. Họ chả dám đương đầu với các giáo sĩ.

Davidson đến, vui vẻ hỏi :

— Các ông nói truyện gì thế ?

Bác chủ hàng khum núm đáp :

— Bầm, tôi đương nói rằng phải ít ra là một tuần lễ nữa, các ông mới di Apia được.

Bác ta từ biệt. Hai người trở về phòng khách. Sau mỗi bữa cơm, Davidson thường nghỉ ngồi một

giờ. Một lát, có người se sẽ gõ cửa.

— Cứ vào, giọng nói khô khan của bà Davidson.

Cửa vẫn đóng. Bà đứng dậy ra mở. Cô Thompson hiện ra, đứng sững. Hình dáng cô dồi bẩn. Chẳng còn dấu cái điệu bộ hồn xác của cô ấy với cái cười chế riệu mỗi khi gặp bọn kia ở ngoài đường; chỉ còn là một người dàn bà sơ hãi, bẹp đi ; tóc nàng thường chài chuốt mượt mịn, nay rơi lõa tõa xuống gáy. Mặc một cái váy và một cái áo vải ngắn bạc màu, đi dội giầy vét gót, nàng vẫn đứng ỷ ở cửa, mặt uất đàm nước mắt, không dám bước

khác :

— Tại sao cô không muốn về đây ?

Nàng cúi gập người lại :

— Bầm gia-dinh con ở đây. Gia-dinh con sẽ thấy con đây dọa. Từ đây ra, ông muốn bắt con đi đâu, con cũng xin vâng.

— Tại sao cô lại không muốn trở về San Francisco ?

— Con đã nói tại sao.

Giáo sĩ cúi xuống nhìn nàng. Mắt ông mở lớn như muốn thâu vào trong linh hồn người dàn bà. Bỗng ông ném ra một tiếng :

— Ngực thắt !

Nàng kêu rú lên, nằm lún ra ở chân Davidson, ôm lấy ống chén ông ta.

— Đừng đuổi con về đây. Trước đây thương-de, con xin thề với ông rằng con sẽ trở nên một người dàn bà nết na. Con sẽ từ bỏ cái đời hiện tại.

Lời yan lạy tuôn mãi ra nghe không rõ. Nước mắt chảy ròng trên đôi má phấn. Lại cúi xuống nàng, giáo sĩ nâng đầu nàng và nhìn vào mắt nàng :

— Có phải thế không, cô phải ngục thất không ?

Nàng hồi hồn thút nhặt :

— Con đã trốn thoát không bị người ta bắt. Nếu mà cảnh sát tóm được, con sẽ bị tù ba năm.

Giáo sĩ buông lạy ra. Níc lên khóc, nàng lại rơi xuống như một đồng thịt. Bác sĩ đứng dậy.

— Thế thi cục diện xoay ra khác hẳn. Bay giờ ông đã biết sự thực rồi, thi không thể dễ cõi ấy trở về nơi đó được nữa. Nên cứu vớt cõi ấy để cõi ấy cải ác vi thiện.

— Tôi hiến cõi ấy cái cơ hội độc nhất.

Một tia hy vọng trong cặp mắt sưng húp, nàng ngang đầu lên.

— Ông đe con được tự do ?

— Không. Thứ ba này cô sẽ di chuyển tàu về San Francisco.

Nàng gầm lên một tiếng kinh hoảng, rồi rên rĩ, khàn khàn kêu hoài, dò không phải là tiếng người nữa. Như một đứa điên rồ, nàng dập đầu xuống ván gác.

Bác sĩ chạy lại nâng nàng dậy.

— Ô hay, cô phải bình tĩnh chứ. Cô về phòng nằm nghỉ. Tôi sẽ pha thuốc cho cô uống.

Ông dựng nàng đứng dậy và cầm tay nhìn bà Davidson và vợ ông vì không thấy họ lại cứu giúp nàng. Rồi ông dịu dàng xuống gác, nửa như ấm, nửa như loli. Người lai dừng đợi ở đầu thang ; nhờ có người ấy giúp ông đặt được cõi Thompson nằm lên giường. Như không biết gì nữa, cô ta rên khù khù, sê sê. Bác sĩ tiêm ngoài da cho cô một phát.

Sau cùng, mệt nhoài, uất đàm mõ-hôi ông lên gác.

— Tôi đã nói được cô ta nằm nghỉ.

(Còn nữa)

Khái-Hưng dịch

# HANOI LÀM THAN

PHÓNG SỰ của TRỌNG - LANG



T RONG LÚC anh em lao động làm việc có giờ, có tiền và ngày nghỉ, tôi muốn nói đến một hạng phụ-nữ Việt-Nam, mà các bà « tử-lê » vẫn thường bùi mòi coi như một lũ « thù nghịch chung số một » của người làm mẹ và làm vợ.

Tôi muốn nói đến một hạng phụ-nữ nó lệ tạm thời trong những đêm vui mua, của người có tiền.

## I — GÁI NHẢY

Bắt đầu, tôi nói đến ngay các cô nhảy dầm lấy tiền, tức là nói đến một nghề mới của phụ-nữ Việt-Nam.

Lịch sự, đáng thèm, nhưng vất vả và đáng thương, nếu người ta chịu khó xét kỹ đến.

Nghề nhảy dầm — bằng cứ ở những việc tôi đã mục kích — là

bực thang đưa các cô gái quê từ chỗ trong trèo đến chỗ cẩn bã của xã-hội. Nó lại là « cuộc tu » có hạn của các ả giang hồ lão luyện.

Đối đãi với gái nhảy bằng tình thương, thì cũng như đối với cô đầu, gái đĩ, người ta sẽ là một nhà đạo đức rõ rắn và sẽ bị cho « đi lướt » (nghĩa là bị rẽ rúng).

Đối đãi với gái nhảy bằng tình ái, người ta sẽ khéo sờ vỏ cùng. Nhưng nếu người ta, chỉ có tiền và một lòng muốn phủ du, thì người ta sẽ được hưởng những « đêm đèn điện » thật đầy đủ, như những đêm thần tiên của Paris, Thượng-hải. Nhưng mà....

### Trong tiệm nhảy

Một đêm nắng nè sương lạnh và gió rét. Tôi rò xuống một tiệm nhảy ngoài chau thành.

Vì hai lẽ: một là ở đó các cô nhảy là có dầu kiêm nhảy không lương, vừa xấu, vừa cục kít, vừa ghê lở, hình ảnh của sự tiêu tan đối với cảnh rực rỡ của các tiệm khác.

Hai là: trong các ông đi nhảy, thì tiệm đó được tiếp hàng đêm một số đồng ký túc, các ông mới biết nhảy, không biết nhảy, và Khách lai.

Tôi đến đó để được xem mấy cô mặc quần áo mộc ục ịch vẫn « mấy cái xe bò » (những người nhảy nặng) giữa lúc trời rét căt da.

Đè hiều rõ cái khổ của một bọn « nô lệ » không lương của môn nhảy dầm.

Nhạc nói một bản tango: « Après moi, je n'aurais plus d'amours ». Dịp được, dịp không, một cậu bé mặc áo cánh, thi thâm với cái trống đã trung mặt, và kêu « pháp phùng » như trống

mọi ăn thịt người. Một ông như cái xác chết biết cử động, ngồi ngủi đem một cô nung núc nhung thịt, vừa út yếm và nũng nịu như một ông nhảy dầm ở bên Tây về.

Bỗng, một tiếng kêu « ái ». Một cặp dừng lại. Thị ra một ông khác đang nhảy nhỡ dầm vào chân một cô đi bên cạnh. Dầm trùng giữa cái mun lở của cô, nó dương nung mủ.

Họ không nhảy. Họ đang tàn phá cái mỹ thuật nhảy dầm, họ



đang làm khóc một đám người đã coi món nhảy dầm, thức đêm và đánh phấn như là món ăn thường ngày của họ, nghĩa là cần phải có, nhưng vô vị.

Tôi chọn và nghiêm nghị mời một cô mềm reo nhất đám nhảy. Tôi bắt đầu quen cô ta và rồi quen mãi cho đến ngay nay, vì cô ta đã làm cho tôi phi cưới. Cưới rồi then hộ cho cô ta, và... thương hại.

Giữa hai « bước » khổ, cô bỗng

hát theo đĩa kèn. Cô hát bằng một giọng khàn khản và quê đắc:

— « A pò ne lòa, dor nò le pò lúy dà mùa »... v. v. (Après moi, je n'aurais plus d'amour...)

Tôi hỏi có một câu, cho cô dừng hát nữa:

— Em hát, dành răng hay, nhưng hơi sai một chút.

Cô nhìn tôi, không mèch lòng, bằng đôi mắt ngọt ngào nghề:

— Ī sụ sai lầm nhé.

Nói xong, cô không hát nữa, nhưng bước đi của cô thấy mỗi lúc mỗi nặng ra, và mặt của cô mỗi lúc một vác lên.

Tôi nhìn cái mặt vác ấy: cô đánh phấn nhiều và vụng như một gái nhà chửa, vì — không như các cô nhảy nhà có Đốc — cô dẫu không kin hết một vài chỗ da non nhô hoen vàng xám, dấu hiệu của đôi rét, thức đêm và nhục dục.

Trên môi, tuy đỏ choết, vẫn hở cái vầng den như thịt trâu ôi.

Với bộ răng trắng còn mờ den, đôi mắt lờ đờ, dục vẫn, thỉnh thoảng loáng một l้า « thèm muôn », cô hoàn toàn là gái của... mọi người.

Tôi mời cô ngồi và uống nước. Và tôi bắt đầu đi thêm vào con đường hèm hóc của đời cô đầu kiêm gái nhảy.

Cô ngồi phịch xuống ghế, giờ thẳng hai chân và ngáp, giữa lúc nhạc nổi một bài « Rumba ».

Cô gọi một cốc nước chanh quả. Ở đây, tiền các món giải khát mời các cô — trừ tiền vốn đi — nhà chủ thi ợn thường cả cho các cô. Cô gọi nước chanh quả, vì món nước đó mất ít vốn lắm.

Lúc tôi viết bài này, thì cái mòn

### Các ngài ở xa Hanoi, muốn

- 1) nhờ mua bắt cứ thứ hàng gì,
- 2) gửi bán các hóa-phẩm của mình chế tạo,
- 3) học kế-toán (comptabilité) theo lối hàm thu (par correspondance) để hoặc xem xét, hoặc giữ lấy sổ-sách của hiệu mình cho đúng thương luật,

### chỉ cần biên thư cho:

## BÙI - ĐỨC - DẬU

Expert comptable agréé par le Tribunal de Hanoi

Code National français

30, Quai Clémenceau  
161, Route de Hanoï  
12, Rue des Cantonnais

Représentant de commerce

HANOI

Téléphone: N° 717

Correspondants à: Vinh, Hué, Tourane, Faifo et Saigon pour l'Indochine et à Paris pour l'Europe

án thường đó đã bị bỏ đi rồi. Nhưng cơm trắng và đòn vọt vẫn còn...

Cô bỗng lầm bầm : « Rumba mờ đời gi mà rumba mãi ! » Cô nén xong, liền bị một ông lai mồi cõi nhảy. Ông khách đó là một mẫu người tần hoản, vừa gầy vừa xanh, quần áo sọc sêch, ngực bó cao, ống quần hẹp.

Như một con khỉ đẹp trong lũ khỉ, ông chưa biết nhảy Rumba, nhưng ông cũng cứ nhảy : ông lôi cõi — to lớn hơn ông — ra một góc sân, rúc đầu xuống má ngoáy, cả đầu, cả lưng, cả chân lẩn tay.

Y như một con khỉ con đứng trước khỉ mẹ vừa nghịch vừa rú chát rận.

Kèn hết, cô trở về chỗ : « Sư nó nhảy với nhót. Cô cái quần mới dám liên sú nó cõi vào gấu. Mất một cốc cà phê mà cho đến lúc đèn xanh đỏ, chẳng tuân chay nào là không có nước mắt. »

Rồi cô nhìn tôi, cười thật đì : « Lần sau, em sẽ cho « kép » ấy ra ria, anh nhé ? »

Cô nói cái đó, tôi thấy như đang chạm đến tôi. Tôi rực rỡ về đêm theo lời nhận của cô di chời chiều mai.



Cô tiến tôi ra cửa. Gió hắt, lạnh thấu xương. Cô rùng mình, lẩn sát vào tôi, thò cả hai tay vào ngực tôi mà nhắc lại :

— Mai anh xuống đón em, nhé? Cô nói gần tận mặt tôi. Từ trong mồm cô đưa ra một thứ hơi... « thổi » vô cùng.

Thứ hơi « thổi » của ruột, gan, phổi, đã nãu ra vì lao lực, thức đêm, kèm ăn và của các thứ vi trùng bệnh kin, và ho lao.

Tôi rợn tóc gáy, nhưng không phải vì gió rét.

Tôi lén tận chõi cõi nằm. Ngồi trên giường, cõi đang chùm chán đánh mặt phản, thản nhiên và tươi cười : cõi lẽ lúc đó cõi đã quên mình là đảo nhảy. Chung quanh

cõi, mõi cõi khác cõi chùm chán ngủ. Ba người cõi quắp trong một cái chán, xưa hình như màu trắng, thò đầu ra ngoài, mà ngủ



— Sao lại không muốn. Nhưng gặp tình quan viên dá (keo) cõi, ng nhiều thi chết già ở đó, đừng hòng họ chuwoc ra.

Cô nói thi khôn lâm, nhưng thật ra, cõi tuy cõi nhan sắc nhất nhà, nhưng không ai dám trả rờ cho cõi, vì cõi tiếng là : đồng bông, mè trai vòi cung, nhưng chóng chán, bà với ai ngay một lối cũn dã coi cái thân minh là rẻ, và thứ nhất là dã bị bệnh kin, cũng như phần nhiều các cõi trong tiệm đó.

Và lại ở đây có một đặc sầu này: chủ tiệm dã sống và hiểu cái đời dào hát, nên không kiêm thúc con em cho lâm. Cho con em di chơi ban ngày, nhưng chờ làm dụng để di trốn. Cô chủ quen tình những các ông ở sở mặt thám, và cõi cõi-quat trong nhà nó không nè có náo cõi.

Vì các cõi được di chơi ban ngày cho nên, những quan có linh dã « da » lại dã thêm. Ông đến nhảy một, hai lối, rủ các cõi di chơi ban ngày, hưởng với các cõi đều cõi thù di hát, mà tiền không mất mây. Thi tôi gi trả một đồng nợ cho các cõi.

Nghĩ đến việc trả nợ, tôi hỏi cô bạn :

— Em nợ chỉ có vài đồng mà lúc di lấy chồng, nhà chủ bắt làm ván lự vay sáu chục bạc. Phải thế không?

Cô gật. Tôi lại hỏi :

— Ở nhà có một cõi xấu bẩn nhất, chả được nhảy mà il khi được tiếp khách hát. Xấu đến nỗi, hình như ai nhân tình với cõi đó, cũng bị nhà chủ khinh láy. Xấu đến nỗi, không ai với đến, rồi một đêm mét quá, ngủ vật ngủ vã, để cho thẳng bếp nó phạm vào mà cũng mặc kệ. Phải thế không?



ra cũng nỗi mười lăm đồng một tháng.

Cô bạn tôi dã lim được dịp đê khoe :

— Em sắp lâm cho một Bar bên K. T. tháng mười lăm đồng.

Tôi hỏi :

— Tiền lương đó ai nhận?

— Chủ nhận cõi.

— Em di lâm đến một, hai giờ sáng, vè còn phải tiếp khách hát! nõa không?

— Vẫn phải tiếp.

— Thế thi thán hình em chịu sao nỗi sự vất vả, và nhất là giò rét!

Mắt cõi quắc lên một tia sáng :

— Em il sự cõi lâm nhẹ. Vì em



chỉ di làm một tháng thôi. Di làm đê... « quảng cáo ».

Tôi ái ngại cho cõi : một người đàn bà, dù dã sống trong sự xảo lừa, đã thành một con tinh khôn, vẫn còn là một người đàn bà, nghĩa là vẫn thật thà và « ngốc » một cách đáng thương.

Tôi hỏi nỗi một câu :

— Thế tiền xe ai cho Rét thế kia em không sợ cảm chét à? Vâ di đêm không sợ thán gáy đậm trường?

— Dã có xe nhà của chủ, có khi chă Bar bên K. T. cho nõa. Rét thi mượn pardessus của các anh. Lúc di, lúc về dã có các anh đưa đón.

Cô nhìn tôi, đì vòi cùng :

— Dã có anh đưa em về!

Tôi cười, nhưng thực ra tôi phảng phát thấy mùi « thổi » của ruột, gan, phổi đã nãu ra mà cõi dã cho tôi ngửi thấy hôm qua.

Tôi trót cười, gõ lại không được. Chỉ còn cách ra sè, với một sự mới biết rằng : vẫn có chõi người ta không biết luật làm việc và nhân đạo là cái gì.

(Còn nõa)

Trọng-Lang

# TRƯỚC ĐÂY MỘT THÁNG NGƯỜI TA BÀO TÔI LÀ DA CÓC



Bây giờ da dè  
tôi rất mịn  
màng mềm mại

Có hàng ngàn phụ nữ trước kia nước da rất là xấu sa mà chỉ theo cách giản tiện này trong có 15 bông mà đã được nước da sang sủa và mềm mại. Da bao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu về da để khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hoa với kem mà làm cho da được trong trẻo như lát ý hiện bây giờ trong Crème Tokalon màu trắng (không nhòn) có cả Chai ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bẩn chôn sâu vào trong lỗ chân lông mà sả-phòng với nước không thè nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. Crème Tokalon màu trắng có những chất bùn lùn nhưng lỗ chân lông nhỏ lại, da dè được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thử Crème Tokalon màu trắng sẽ được kết quả mịn màng, không trả lại tiền.

ĐẠI LÝ:

F. Maron A. Rochat et Cie  
45 - 47, Boulevard Gambetta, — HANOI

## Lê chung về việc mua bảo

Lê này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đổi và trả tiền.

Xin nhớ rằng, bao giờ cũng vậy nhà báo nhận thư mua bảo mà, không có kèm ngân phiếu thì không gửi bảo đi.

Ai sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo trước hai lần; nếu đến hạn mà không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm hạn.

### Chemise Sport

JAS  
BIEN COUPÉ



C'est une  
innovation  
de la bonneterie  
générale

CƠ GIAO ANH  
65-70 R. DES EVENTAIS HANOI

## NUỚC HOA NGUYỄN CHẤT



### HIỆU CON VỐI

1 lọ	6 grs	Op 80	1 tá	3p00
1 lọ	20 grs	Op 70	1 tá	7p00
1 lọ	500 grs	Op 30	1 kilos	18p00

PHUC - LOI  
N. 1. - Avenue Paul Doumer, N 1. - Haiphong

TCHI-LONG  
THIEN-THANH  
QUAN-HUNG-LONG  
PHUC-THINH  
QUANG-HUNG-LONG  
DONG-XUAN  
PHAM-HA-HUYEN

66, Rue des Panniers à Hanoi  
Phố Khách à Nam-Bình  
Rue Sarrant u Vinh  
Rue Paul Bert à Hué  
Marché à Tourane  
Rue Giang-Long à Quinhon  
36, Rue Sabourain à Saigon

## Thuốc đau dạ dày

Chúng tôi chuyên tâm nghiên cứu chữa bệnh cho nhiều người đau dạ dày, mới tìm ra được phương thuốc này, chuyên trị bệnh đau dạ dày thật hay, không thuốc nào hay bằng.

Trong dạ dày thừa chất chua (acide) thì hay đau về lúc đói, trong dạ dày thiếu chất chua thì hay đau về lúc ăn no.

Cơn đau thì đau tức trước ngực đau chói ra dâng vai, đau xuyên xuống ngang thắt lưng, có khí ợ nước chua lên cõi họng, có lúc ợ hơi lên. Có khi đau quá, nôn ra cả thức ăn. Nhưng đang lúc đau mà ợ được một cái, hoặc thấy chuyền trong bụng rồi hơi nó vận xuống đánh được cái trung-tiền là dễ chịu ngay. Đau như thế là đau dạ dày, uống thuốc đau dạ dày Hồng-Khé số 86 là khỏi hẳn. Những người bị bệnh đau trong bụng không cứ đau dạ dày, đau máu, đau hơi, đau bụng kinh-niên, đau bệnh phong, uống thuốc gì cũng không khỏi hẳn, mỗi khi lên cơn đau lại phải uống tí thuốc muối cho nó đỡ đi, rồi lúc khác đau lại phải uống, tựa như người nghiện thuốc muối, chứ bệnh không khỏi hẳn. Nếu dùng thuốc đau dạ dày Hồng-Khé số 86 này sẽ khỏi hẳn. Vì thuốc Hồng-Khé số 86 không những là chữa được khỏi hẳn bệnh đau dạ dày mà còn có thể chữa khỏi được các chứng bệnh đau trong lục phủ ngũ tạng.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày uống hai lần, sau hai bữa ăn sáng và chiều, mỗi lần nửa gói. Khi ăn cơm xong uống ngay một nửa gói với nước lᾶ sỏi, nuốt dừng nhai, — hay là đang lúc đau uống càng tốt —. Trẻ con uống chia từ một phần gói. Người có thai không uống được.

Nên kiêng các món ăn sống, lạnh, lâu tiêu, các thứ ăn nhiều mỡ, và các thứ rượu.

Thuốc đau dạ dày Hồng-Khé số 86 có tính chất BỒ TỲ TIÊU THỰC nên uống thuốc này dễ tiêu hóa ăn ngon ngủ yên, dài tiêu liên điều hòa, không có vị gi công phạt, càng uống được nhiều càng hay.

Mỗi gói giá 0p 20

## Đại bồ thận phân thanh hoàn

Lo nghĩ nhiều, làm việc khó nhọc, tảo sắc dâm dục quá độ hay thức suốt đêm chơi bài v.v. đều là những nguyên nhân làm cho thận thận suy kém. Muốn giữ được sức khỏe cần phải uống thuốc bồ thận số 8 này.

Thận hư thường hay sinh chứng đau lưng, đau mịnh, đau các đầu xương, ủ tai, bốc hỏa váng đầu chóng mặt, nước tiểu vàng hoặc đái xong có chất trắng-trắng chảy theo ra, ít khi được trong, tình khi loãng, hay di tinh, mộng tinh, giao hợp không kiên, dương sự ít cử, hoặc trong minh nóng này, ít ngủ kém ăn. Đàn bà huyết xấu kinh không đều v.v. Nếu ai bị một bệnh nào giống như đã kê ở trên, uống thuốc « Đại bồ phân thanh hoàn số 8 », này là khỏi hẳn.

Các ông chỉ uống hết hộp này, khi giao hợp tình xuất thấy đặc và kiên hơn trước nhiều, các bà uống hết một hộp đến tháng thấy kinh sẽ thao huyết tốt hơn trước nhiều. Thuốc này càng uống nhiều càng hay.

### CÓ BỆNH TỈNH NÊN CHÚ Ý

Thuốc Đại bồ thận phân thanh hoàn số 8 này là một thứ thuốc rất bồ thận mà lại rất cần cho các người bị bệnh tinh khôi chưa rết nọc, hay rút nọc rồi, cũng nên uống luôn lấy một hộp này.

Vì thuốc bồ mà lại có đặc tính lọc được các chất độc, vi-trùng trong máu, trong xương, trong nước tiểu, khiến cho khói rết xương, rết đầu, rết thịt, phát mụn mẩn, phá lở lồi rút nọc giang-mai, khói những cầu vân (filaments) trong nước tiểu và dây dót về buỗi sáng không còn nữa, mới có thể tiết nọc lâu.

Cũng vì chúng tôi chuyên môn về bệnh lậu và giang-mai lâu năm, hiểu rõ căn nguyên mọi chế được thuốc này, đã bồ thận, lại lọc máu tiêu độc, triệt nọc bệnh tinh, có thể quả quyết rằng ai mắc bệnh tinh có uống thuốc này thì mới chắc được khỏe mạnh hơn trước và khói tiết nọc, nam-nữ lão thiển đều dùng được cả.

Hộp thuốc này chia ra làm 4 ngày, mỗi ngày uống hai lần chiểu với nước lᾶ dun sỏi hóa ít muối lúc đói. Trẻ con uống bằng nửa phần người lớn, đàn bà có mang cũng dùng được.

Mỗi hộp giá 1p. 50

HỒNG - KHÉ DƯỢC - PHÒNG  
88, Route de Hué, Hanoi — Téléphone 755